



VIGLACERA

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG

(Mã số doanh nghiệp: 5700101147 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

(Theo mẫu Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NÀY ĐƯỢC LƯU GIỮ TẠI: CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG

Trụ sở chính: Đường An Tiêm - Phường Hà Khẩu - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.
Điện thoại: (033) 3845926 Fax: (033) 3846577

PHU TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông Phạm Minh Tuấn - Giám đốc Tài chính kế toán Công ty.
Địa chỉ: Đường An Tiêm - Phường Hà Khẩu - Thành phố Hạ Long - Tỉnh Quảng Ninh.
Điện thoại: (033) 3845926 Fax: (033) 3846577



TỔNG CÔNG TY VIGLACERA
Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *21* / CV-VHL

Hạ Long, ngày 9. tháng 03 năm 2015.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG

NĂM BÁO CÁO: 2014

I. THÔNG TIN CHUNG:

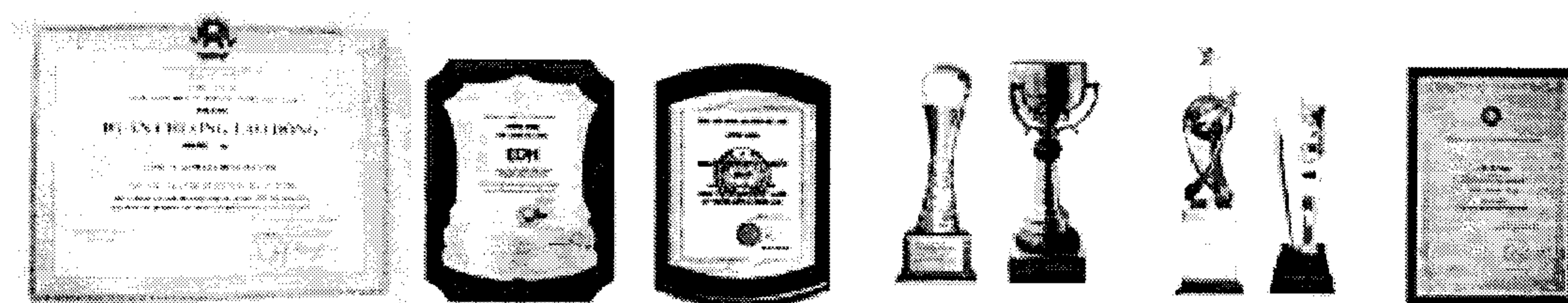
1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 5700101147 đăng ký lần đầu ngày 01 tháng 03 năm 2006 và đăng ký thay đổi lần thứ 15 vào ngày 22 tháng 01 năm 2015 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp.
- Vốn điều lệ: 160.000.000.000 VNĐ.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 6.000.000.000 VNĐ.
- Địa chỉ: Khu 2 đường An Tiêm, Phường Hà Khẩu, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam.
- Số điện thoại: 0333.840560 Số Fax: 0333.846577
- Website: viglacerahalong.vn
- Mã cổ phiếu: VHL.
- Giao dịch trên sàn: HNX

2. Quá trình hình thành và phát triển:

- Năm 1972: khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hạ Long và khánh thành năm 1978.
- Năm 1979: ngày 10/12/1979, Nhà máy Bungari (tiền thân của Nhà máy gạch Tiêu Giao) được khánh thành nhưng không sản xuất dừng tới năm 1993 (6/1992 đưa nhà máy vào sản xuất thử đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tuynel).
- Năm 1993: thành lập Nhà máy gạch Hạ Long trực thuộc Liên hiệp các xí nghiệp Thủy tinh và Gốm xây dựng - Bộ Xây dựng (Quyết định số 81A/BXD-TCLĐ ngày 24/3/1993 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1994: đổi tên Nhà máy gạch Hạ Long thành Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thuộc Tổng công ty Thủy tinh và Gốm xây dựng kể từ ngày 01/8/1994 (Quyết định số 482/BXD-TCLĐ ngày 30/7/1994 của Bộ Xây dựng).
- Năm 1995: Dừng sản xuất các lò vòng.
- Năm 1997: tháng 8/1997, sáp nhập Xí nghiệp gạch Yên Hưng là đơn vị thành viên của Công ty.
- Năm 2001: Phá dỡ toàn bộ Nhà máy gạch Ba Lan, triển khai dự án xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Đến cuối năm 2002 đầu 2003 dây chuyền đi vào sản xuất thử, công suất vượt xa so với thiết kế.

- Năm 2003 - 2004: Đầu tư hệ lò nung tuynen số 3 tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và dây chuyền Sacmi số 2 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Khởi công xây dựng Nhà máy gạch Hoành Bồ công suất 80 triệu viên QTC/năm.
- Năm 2004:
 1. Ngày 01/01/2004, Xí nghiệp gạch Yên Hưng tách khỏi Công ty để trở thành đơn vị hạch toán độc lập.
 2. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng III (QĐ số 349/QĐ-CTN ngày 10/6/2004 của Chủ tịch Nước).
 3. 6/2004: Nhận bàn giao Nhà máy gạch Cotto Bình Dương của Công ty gồm XD Xuân Hòa; Đến 4/2006 di dời dây chuyền số 2 của Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy; Tháng 4/2007 tiếp tục di dời dây chuyền còn lại của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương về lắp đặt tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy (nâng tổng số dây chuyền tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy lên thành 04 dây chuyền, công suất thiết kế 4 triệu m² QTC/năm).
- Năm 2006: chuyển Công ty Gốm xây dựng Hạ Long thành Công ty Cổ phần Hạ Long Viglacera (Quyết định số 141/QĐ-BXD ngày 20/01/2006 của Bộ Xây dựng).
- Năm 2007: từ tháng 01/2007 đổi tên Công ty thành Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Năm 2008: Công ty đạt 1 trong 6 giải vàng Chất lượng Việt Nam (số 2553/QĐ-BKH CN 17/11/2008).
- Công ty được Nhà nước phong tặng danh hiệu Anh hùng Lao động (Quyết định số 333/QĐ-CTN ngày 24/3/2008 của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).
- Năm 2009: đến tháng 12/2009 Công ty đạt mức doanh thu 1000 tỷ đồng, lập kỷ lục trong ngành sản xuất gạch ngói đất sét nung và cá nhân Đ/c Nguyễn Quang Mâu - nguyên Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty vinh dự được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng Lao động”.
- Năm 2010: Công ty đạt giải thưởng Chất lượng Châu Á - Thái Bình Dương.
- Năm 2011:
 1. Đầu tư hệ lò nung tuynel số 4 chiều dài 120m tại Nhà máy gạch Tiêu Giao (khánh thành ngày 02/5/2011) nâng tổng công suất thiết kế đạt 180 triệu viên QTC/năm.
 2. Đầu tư dây chuyền số 5 tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng tổng công suất thiết kế toàn nhà máy đạt 4,5 tr m² QTC/năm.
 3. Công ty được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng Nhất (Số 1316/QĐ-CTN ngày 10/8/2011 của Chủ tịch nước).
- Năm 2013:
 1. Công ty được nhận cờ thi đua của Thủ tướng Chính phủ có thành tích xuất sắc toàn diện nhiệm vụ công tác dẫn đầu phong trào thi đua yêu nước ngành xây dựng năm 2013.

Các thành tích của Công ty:



Trong năm 2014 Công ty còn được nhận nhiều huân chương, giải thưởng như sau:

- Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam tặng Bằng khen vì có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng và phát triển cộng đồng doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam năm 2014.
- Doanh nghiệp vì người lao động năm 2014 - Đơn vị xuất sắc trong khối sản xuất tại Bảng xếp hạng do Báo Lao động tổ chức.
- Nhận cờ thi đua của Bộ Xây dựng; Cờ thi đua của Bộ Công an; Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam.
- Được công nhận là Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.

*** Ngành nghề kinh doanh:**

- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất, khai thác và kinh doanh các chủng loại VLXD; tư vấn thiết kế, ứng dụng, chuyển giao công nghệ sản xuất VLXD.
- Điều hành tour du lịch.
- Sản xuất sản phẩm chịu lửa.
- Trồng cây lấy củ có chất bột.
- Đại lý du lịch.
- Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Xây dựng nhà các loại; Đầu tư xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp.
- Xử lý hạt giống để nhân giống.
- Chăn nuôi gia cầm.
- Vận tải hàng hoá bằng đường bộ.
- Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh.
- Trồng cây hàng năm khác.
- Chăn nuôi trâu, bò.
- Chăn nuôi dê cừu.
- Trồng cây ăn quả.
- Trồng cây gia vị, cây dược liệu.
- Hoạt động dịch vụ trồng trọt.
- Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Kinh doanh đại lý xăng dầu.
- Hoạt động dịch vụ chăn nuôi.
- Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch.
- Chăn nuôi ngựa, lừa, la.
- Chăn nuôi lợn.
- Kho bãi và lưu giữ hàng hoá.
- Nuôi trồng thủy sản nội địa.
- Chung, tinh chất và pha chế các loại rượu mạnh.
- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.
- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác.
- Bán buôn thực phẩm.
- Bán buôn đồ uống.
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt.
- Hoàn thiện công trình xây dựng.



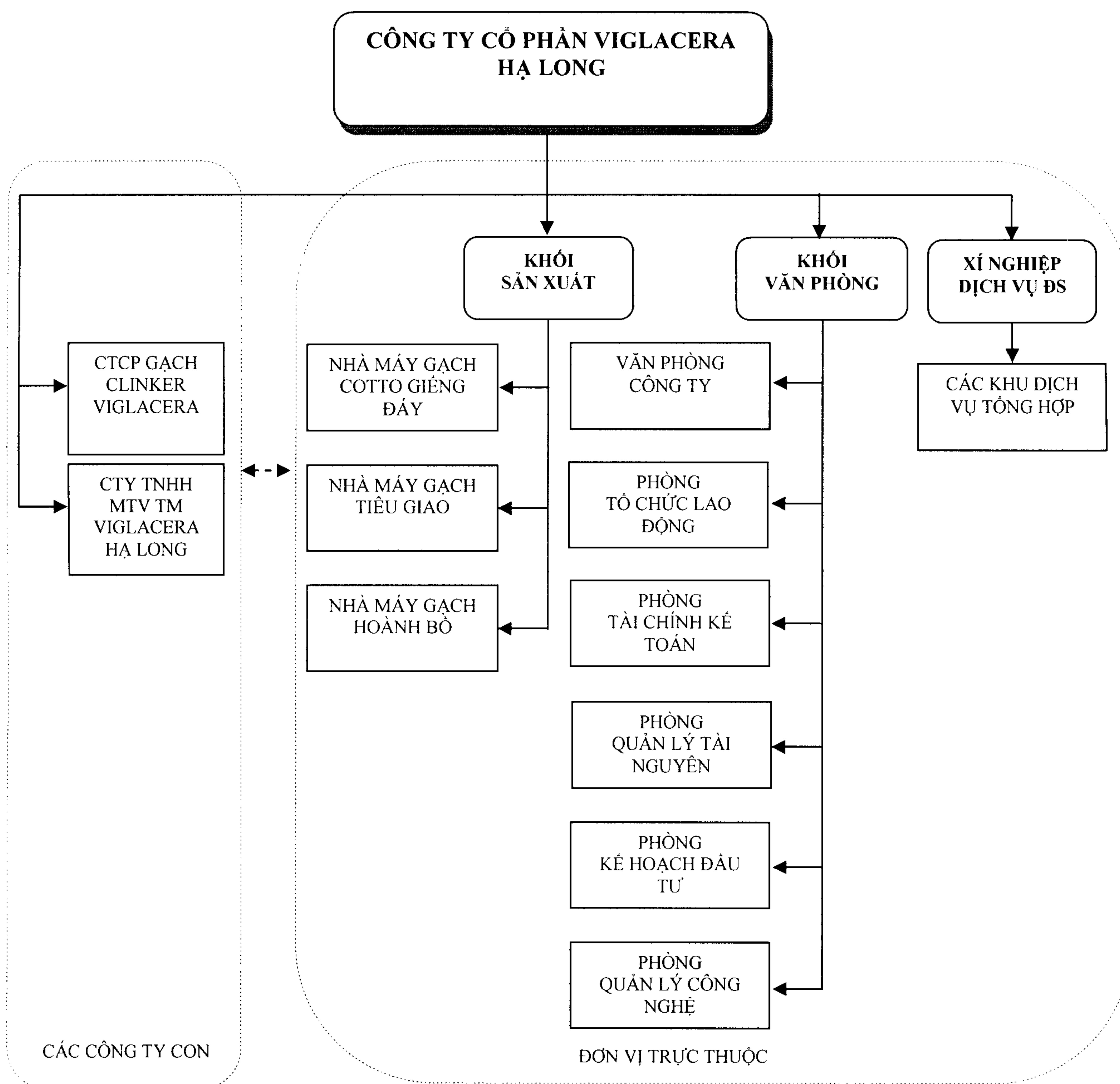
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác.
 - Bán buôn gạo.
 - Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép.
 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình. Loại trừ: Mua bán thuốc thú y; Thú y thủy sản.
 - Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.
 - Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo.
 - Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp.
 - Vận tải hàng hoá đường thuỷ nội địa.
 - Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới ...)
 - Dịch vụ ăn uống khác.
 - Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan: Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp.
 - Chế biến và bảo quản rau quả.
 - Sản xuất các loại bánh từ bột.
 - Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.
 - Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh.
 - Dịch vụ phục vụ đồ uống.
 - Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản.
 - Xay xát và sản xuất bột thô.
 - Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột.
 - May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú).
 - Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh.
 - Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc láo trong các cửa hàng chuyên doanh.
 - Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh.
 - Cho thuê xe có động cơ.
 - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.
 - Gia công cơ khí; Xử lý và tráng phủ kim loại.
 - Sản xuất bi, bánh răng, hộp số, các bộ phận điều khiển và truyền chuyển động.
 - Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp.
 - Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp.
 - Sản xuất máy công cụ và máy tạo hình kim loại.
 - Sản xuất máy chuyên dụng khác.
 - Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí.
 - Lắp đặt hệ thống điện.
 - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.
- ✦ **Địa bàn kinh doanh:** Trong năm 2014 Công ty đã tách Xí nghiệp kinh doanh của Công ty ra để thành lập Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long đã chuyên môn hóa công tác tiêu thụ sản phẩm. Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long đã phân bố các vùng thị trường để tiêu thụ sản phẩm và đạt được doanh thu như sau:
- Thị trường Quảng Ninh - Hải Phòng: Đạt được 277,58 tỷ đồng, chiếm 21,9% doanh thu toàn Công ty.
 - Thị trường khu 4: Đạt được 288,14 tỷ đồng, chiếm 22,7% doanh thu toàn Công ty.
 - Thị trường Hà Nội: Đạt được 421,32 tỷ đồng, chiếm 33,2% doanh thu toàn Công ty.
 - Thị trường Tây Bắc: Đạt được 100,73 tỷ đồng, chiếm 7,9% doanh thu toàn Công ty.



- Thị trường Miền Trung: Đạt được 70,2 tỷ đồng, chiếm 5,5% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Miền Nam: Đạt được 35,4 tỷ đồng, chiếm 2,8% doanh thu toàn Công ty.
- Thị trường Xuất khẩu: Đạt được 61,79 tỷ đồng, chiếm 4,9% doanh thu toàn Công ty.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

*** Cơ cấu bộ máy quản lý.**



Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long có 2 Công ty con là Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera Hạ Long và Công ty TNHH MTV Thương Mại Viglacera, các đơn vị phụ thuộc gồm có:

❖ 3 nhà máy gạch

Nhà máy gạch có chức năng tổ chức vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tổ chức thực hiện sản xuất theo kế hoạch của Công ty nhằm đảm bảo các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và chất lượng sản phẩm.



▪ Nhà máy gạch Tiêu Giao

Nhà máy được khánh thành vào ngày 10/12/1979 với công nghệ và dây chuyền do nước Bungari giúp đỡ (vì vậy nhà máy còn có tên gọi khác là Nhà máy Bungari). Tuy nhiên, sau khi khánh thành xong Nhà máy ngừng sản xuất luôn tới năm 1992. Đến 6/1992 Nhà máy Bungari bắt đầu được phục hưng và đưa vào sản xuất thử, đến 1993 thì sản xuất ổn định với 2 lò nung tuynel công suất khoảng 40 triệu viên QTC/năm. Đến nay, Công ty đã đầu tư thêm 2 lò nung tuynel nâng tổng công suất lên hơn 180 triệu viên QTC/ năm.

Một số sản phẩm chủ yếu của đơn vị: Gạch xây 2 lỗ, gạch không trát, ngói lợp 22v/m², ngói hài 150, ngói hài 270 và các sản phẩm trang trí khác.

▪ Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy

Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy ngày nay được xây dựng và phát triển trên nền móng của Nhà máy gạch Ba Lan cũ. Trong những năm thập niên 70 Nhà máy gạch Hạ Long được nước bạn Ba Lan giúp đỡ xây dựng với công nghệ lò vòng lạc hậu được gọi là lò Hópman. Ngày 20/08/1978 nhà máy gạch Hạ Long chính thức được thành lập và đưa vào sản xuất, công suất thiết kế ban đầu là 20 triệu viên QTC/năm với các loại sản phẩm chủ yếu như gạch xây 2 lỗ, gạch 47 lỗ,... Sau đó Nhà máy có tổ chức sản xuất thêm một số sản phẩm trang trí.

Nhà máy gạch Hạ Long sản xuất đến năm 1995 thì dừng hoạt động hoàn toàn và đến năm 2001 Công ty bắt đầu khởi công xây dựng Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy. Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy được đầu tư đồng bộ trên cơ sở tiếp nhận chuyển giao công nghệ sản xuất hiện đại nhất trên Thế giới, tự động hoá hoàn toàn của hãng Sacmi – Italia, chuyên sản xuất các sản phẩm gạch ốp lát đất sét nung cao cấp.

Giai đoạn phát triển ban đầu Nhà máy có 02 dây chuyền với công suất thiết kế 2 triệu m² QTC/năm. Đến giai đoạn năm 2006 và 2007 Công ty tiếp nhận, di dời toàn bộ 02 dây chuyền Sacmi của Nhà máy gạch Cotto Bình Dương - Công ty Cổ phần Viglacera Xuân Hoà về lắp đặt, vận hành tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, nâng công suất thiết kế toàn nhà máy lên 4 triệu m² QTC/năm. Năm 2011 Công ty hoàn thiện công tác đầu tư chiều sâu cho Nhà máy bằng dây chuyền số 5 (có xuất xứ từ Trung Quốc) với công suất thiết kế 0,5 triệu m² QTC/năm, chuyên phục vụ sản xuất các sản phẩm dị hình, sản phẩm kích thước lớn... Hiện nay, đơn vị đang vận hành ổn định 05 dây chuyền sản xuất với công suất đạt 7,5 triệu m² QTC/năm.

Sản phẩm chủ yếu của nhà máy hiện nay là các loại gạch ốp lát đa kích thước và đa màu sắc, từ kích thước nhỏ 100x100, 200x200 đến các kích thước thông thường như 300x300, 400x400, 500x500 và các kích thước khổ lớn như 608x608, 300x1000, 300x2400,...; Màu sắc sản phẩm đa dạng với các gam màu đỏ nhạt, đỏ đậm, kem vàng, sôcôla,... Ngoài ra, trong những năm gần đây Nhà máy đã nghiên cứu, sản xuất thành công các loại sản phẩm dùng cho trang trí nội ngoại thất có giá trị kinh tế và giá trị thẩm mỹ cao như tấm ốp tường không dùng vữa, gạch Clinker có độ hút nước thấp, ngói tráng men màu, gạch lát hoa văn chìm,...

▪ Nhà máy gạch Hoàn Bò

Nhà máy gạch Hoàn Bò có địa chỉ tại xã Lê Lợi, huyện Hoàn Bò, Quảng Ninh, là đơn vị sản xuất các sản phẩm gạch ngói bằng lò nung tuynel thứ 2 của Công ty tương tự như Nhà máy gạch Tiêu Giao nhưng sử dụng công nghệ nung đốt là khí hoá than.

Nhà máy được khởi công xây dựng vào tháng 2/2004 và sau hơn 10 tháng thi công Nhà máy đã sản xuất ra những viên sản phẩm đầu tiên. Công trình xây dựng Nhà máy gạch Hoàn Bò có tiến độ thi công nhanh, chất lượng đảm bảo đã được UBND tỉnh Quảng Ninh khen thưởng và gắn biển công trình “Chào mừng 50 năm ngày giải phóng vùng mỏ Quảng Ninh 25/4/1955 - 25/4/2005”.



Là đơn vị được xây dựng sau các nhà máy khác của Công ty nên về quy mô, dây chuyền công nghệ, cơ sở hạ tầng của Nhà máy gạch Hoàn Bồ đều được đầu tư đồng bộ, khang trang, hiện đại. Công suất thiết kế ban đầu của nhà máy là 80 triệu viên QTC/năm hiện nay đã vận hành ổn định với công suất 90 triệu viên QTC/năm.

Nhà máy luôn là đơn vị đi đầu trong lĩnh vực nghiên cứu và đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Từ việc làm chủ công nghệ nung đốt bằng khí hoá than - công nghệ hoàn toàn mới ở Việt Nam dùng cho nung đốt gạch ngói đất sét nung đến việc tận dụng nhiệt để sấy khô sản phẩm mộc, chủ động hoàn toàn về mộc xếp goòng trong mọi điều kiện, nhà máy đều là đơn vị tiên phong tìm hiểu, nghiên cứu và ứng dụng thành công. Từ đó, nhà máy đã ứng dụng đầy nhanh tốc độ goòng và đã đạt đến mức cao kỷ lục nhất từ trước đến nay là 55 goòng/24h/lò.

❖ **Xí nghiệp dịch vụ đời sống**

Xí nghiệp Dịch vụ Đời sống với chức năng nhiệm vụ chính là chăm lo cho đời sống người lao động.

Xí nghiệp đã tổ chức thành công mô hình ăn ca tự chọn tại các nhà máy với mức ăn là 22.000 đ/xuất (tùy vào giá cả thị trường) gồm 12-14 món ăn; đầu tư xây dựng và vận hành tốt các khu tắm giặt sấy nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho người lao động sau mỗi ca sản xuất. Đến tháng 9/2009 Công ty đã hoàn thành đầu tư xây dựng trang trại rau sạch – thực phẩm sạch giao cho Xí nghiệp Dịch vụ đời sống quản lý và vận hành. Khi đi vào hoạt động ổn định, trang trại đã cung cấp đủ các loại thực phẩm an toàn cho các nhà ăn ca, đảm bảo chất lượng bữa ăn.

❖ **Khối văn phòng**

▪ **Phòng Tổ chức lao động tiền lương**

- Tham mưu giúp việc cho Tổng giám đốc Công ty về lĩnh vực tổ chức cán bộ, lao động tiền lương và công tác hành chính;
- Nghiên cứu, đề xuất việc sắp xếp, bố trí cán bộ trong toàn Công ty;
- Nghiên cứu các quy định, xây dựng, ban hành áp dụng quy chế trả lương, định mức lao động, và đơn giá tiền lương cho từng bộ phận, công đoạn trên toàn Công ty;
- Tham mưu xây dựng, ban hành và kiểm tra thực hiện các quy chế quản lý trong nội bộ Công ty;
- Nghiên cứu các quy định về chế độ chính sách và tham mưu thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động;
- Tổ chức tuyển dụng lao động cho các đơn vị
- Xây dựng kế hoạch đào tạo lại, đào tạo nâng cao hàng năm

▪ **Phòng Kế hoạch đầu tư**

- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác kế hoạch sản xuất kinh doanh, định mức kinh tế - kỹ thuật, đầu tư, vật tư, cơ điện toàn Công ty;
- Xây dựng, giám sát thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm;
- Chủ trì khảo sát, xây dựng, điều chỉnh các định mức kinh tế, kỹ thuật cho các sản phẩm, công đoạn sản xuất. Chủ trì tổ chức duyệt quyết toán chi phí hàng tháng các đơn vị trực thuộc;



- Xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, trực tiếp chịu trách nhiệm về hồ sơ, thủ tục đầu thầu và chủ trì lập hồ sơ thiết kế - dự toán, quyết toán, kiểm toán các hạng mục đầu tư máy móc thiết bị;
- Kiểm duyệt các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh tại các đơn vị thành viên;
- Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị; Giám sát việc ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy;
- Quản lý hệ thống điện cao thế và các trạm biến áp toàn Công ty;
- Cung ứng các loại vật tư, nguyên nhiên liệu chính cho các đơn vị sản xuất như: Đất sét, than, dầu, khay, Pallet gỗ, hóa chất, vật tư đóng gói (vỏ hộp, dây đóng gói, băng dính, má kẹp, màng phin);
- Quản lý kho vật tư, kiểm soát quy trình mua, sử dụng vật tư toàn Công ty;
- Quản lý kho thành phẩm, kiểm soát quy trình nhập, xuất thành phẩm tại các đơn vị thành viên;
- Thường trực Hội đồng sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong Công ty. Tổng hợp, lưu trữ các hồ sơ đề tài, sáng kiến, tham gia triển khai thực hiện và báo cáo đề xuất khen thưởng;
- Phụ trách quản lý các thiết bị tin học, mạng điện thoại nội bộ và camera giám sát khối văn phòng;

▪ Phòng Quản lý công nghệ

- Tham mưu cho Tổng giám đốc Công ty thực hiện chức năng quản trị liên quan công tác quản lý công nghệ, máy móc thiết bị tại các Đơn vị thành viên trong Công ty;
- Quản lý, kiểm soát chất lượng sản phẩm nhập kho và xuất bán ra thị trường hàng ngày. Theo dõi, tổng hợp sản lượng, chất lượng nhập kho hàng ngày. Kiểm tra xác suất vật tư đóng gói, nhúng chống thấm theo lô hàng;
- Kiểm soát chất lượng trước khi nhập kho nguyên, nhiên liệu công nghệ đầu vào bao gồm (Đất, phụ gia, than, dầu các loại, dung dịch chống thấm, hóa chất, vỏ hộp, dây đóng dán, vật liệu chịu lửa, khay và Pallet các loại);
- Chủ trì xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, định kỳ hàng quý và đột xuất lấy mẫu sản phẩm xác suất gửi cơ quan đủ năng lực kiểm tra, chứng nhận;
- Chủ trì xây dựng bộ mẫu màu sản phẩm định kỳ hàng năm và đột xuất theo yêu cầu quản lý chất lượng, tình hình sản xuất của Công ty;
- Chủ trì, là trọng tài phân xử khi có tranh chấp giữa các đơn vị về công nghệ sản xuất, chất lượng sản phẩm, nguyên, nhiên vật liệu đầu vào;
- Phối hợp cùng các bộ phận lấy mẫu đất, phụ gia sản xuất gửi đến cơ quan có năng lực, thẩm quyền phân tích và lưu trữ kết quả 1 quý 1 lần.
- Kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ tại các Đơn vị. Lập báo cáo kết quả kiểm tra, đánh giá báo cáo Lãnh đạo Công ty;
- Phối hợp cùng các đơn vị kiểm soát các chương trình thử nghiệm liên quan công nghệ sản xuất sản phẩm, thử nghiệm nguyên liệu mới, theo dõi lập báo cáo đánh giá kết quả thực hiện;
- Chủ trì xử lý thông tin phản hồi, khiếu kiện của khách hàng liên quan chất lượng sản phẩm xuất bán;
- Giám sát việc khai thác đất sản xuất, đất thải tại các mỏ của Công ty;



- Quản lý toàn bộ máy móc thiết bị: Lập, bổ sung, sửa đổi, ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy trình vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa máy móc thiết bị tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và Nhà máy gạch Hoàn Bồ;
- Kiểm soát kế hoạch sửa chữa lớn MMTB hàng năm: Kiểm soát dự toán, tham gia kiểm tu, kiểm soát quyết toán sửa chữa lớn MMTB; Kiểm soát các thiết kế, dự toán, quyết toán công trình phát sinh về MMTB tại Nhà máy gạch Tiêu Giao và Nhà máy gạch Hoàn Bồ;
- Giám sát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, cập nhật quy trình công nghệ sản xuất và quy trình kiểm soát chất lượng sản phẩm tại các đơn vị trong hệ thống quản lý chất lượng do Công ty ban hành;
- Chủ trì lập hồ sơ đăng ký sản phẩm, thương hiệu, nhãn hiệu và các nội dung khác theo quy định của Luật sở hữu trí tuệ, Luật sở hữu hàng hóa;
- Thường trực Ban chỉ đạo ISO 9001:2008 Công ty: Soát xét việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 trong toàn Công ty; Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy trình cho phù hợp theo quy định; Tham mưu, giúp đại diện Lãnh đạo về chất lượng triển khai các nội dung định kỳ và phát sinh liên quan;
- Lưu trữ, bảo quản hồ sơ, tài liệu phụ trách quản lý và mẫu sản phẩm do Công ty sản xuất qua các giai đoạn;

▪ **Phòng Tài chính kế toán**

- Tham mưu, giúp việc cho lãnh đạo Công ty các vấn đề về tài chính, kế toán trong doanh nghiệp;
- Tổ chức bộ máy kế toán, hạch toán trong Công ty đảm bảo các quy định về tài chính, chuẩn mực kế toán;
- Tổ chức ghi chép tính toán và phản ánh chính xác, kịp thời tình hình tài sản, tiền vốn, vật tư trong quá trình sản xuất kinh doanh;
- Tính toán trích nộp đầy đủ, kịp thời các khoản nộp ngân sách;
- Lập báo cáo kế toán định kỳ cho các cơ quan quản lý Nhà nước và cấp trên;
- Tổ chức phổ biến, hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các thể lệ tài chính kế toán, thống kê và báo cáo kinh tế đối với các đơn vị thành viên;
- Kiểm tra việc thực hiện các quy chế về tài chính, tiền lương đối với các đơn vị phòng ban trong công ty;
- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm; chủ trì kiểm tra việc kiểm kê, đánh giá lại tài sản, xử lý các khoản tổn thất, thiếu hụt;
- Chủ trì phân tích hoạt động kinh tế, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh hàng tháng, quý, năm
- Tổ chức lưu trữ, bảo quản chứng từ sổ sách và các tài liệu khác có liên quan đến công tác kế toán tài chính của Công ty

▪ **Phòng Quản lý tài nguyên**

- Chịu trách nhiệm về việc tìm kiếm và khoan thăm dò các mỏ đất sét.

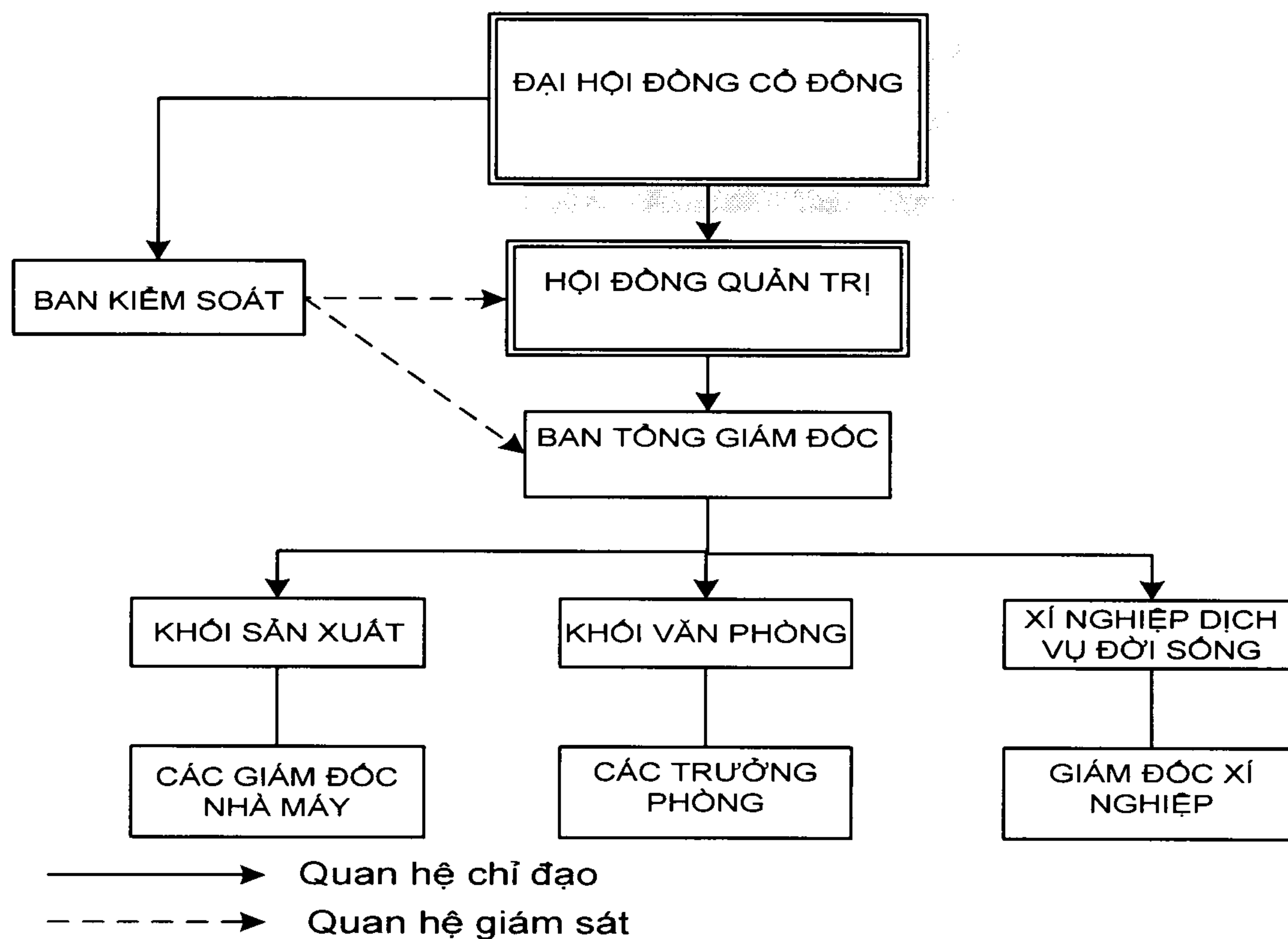
▪ **Văn Phòng**

- Tổ chức các cuộc họp, Hội nghị tổng kết, sơ kết định kỳ và hàng năm của Công ty.



- Tổ chức đón tiếp, bố trí lịch làm việc, phương tiện đi lại phục vụ cán bộ phòng ban Công ty.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



↓ Các Công ty con, Công ty liên kết.

- Các Công ty con:

- Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long: Chính thức hoạt động từ ngày 29/04/2014 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5701704733 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Quảng Ninh cấp với vốn điều lệ 10.000.000.000 VNĐ (100% vốn điều lệ do Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long góp). Công ty được thành lập với nhiệm vụ là đầu mối tiêu thụ các sản phẩm gạch ngói đất sét nung của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long và các đơn vị khác trong Tổng Công ty Viglacera.
- Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera: Vốn điều lệ của Công ty là 150.000.000.000 VNĐ (Trong đó Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm tỷ lệ vốn góp là 99,9% vốn điều lệ). Lĩnh vực sản xuất chính là sản xuất gạch ngói đất sét nung.

- Các Công ty liên kết:

- Công ty cổ phần thương mại Viglacera: Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long chiếm 7% vốn điều lệ. Ngành nghề chính là kinh doanh thương mại.
- Công ty cổ phần Viglacera Can Lộc: Dự kiến chiếm 5% vốn điều lệ. Hiện tại Công ty này vẫn đang là dự án tại Hà Tĩnh

5. Định hướng phát triển.

↓ Mục tiêu chất lượng của Công ty.



- Vận hành có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 tại Công ty.
- Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chính theo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014.
 - + Lợi nhuận: ≥ 100 tỷ đồng.
 - + Doanh thu: > 1.250 tỷ đồng.
 - + Thu nhập bình quân: $> 6,2$ triệu đồng/người/tháng.
 - + Chia cổ tức: $\geq 20\%$
- Nghiên cứu đầu tư, cải tạo mặt bằng, nhà xưởng, công cụ, dụng cụ nhằm cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động.
- Nghiên cứu sản xuất một số sản phẩm mới (Ngói lợp 10 viên/ 01m², ngói tráng men 22 viên/ 01m² màu cánh gián ...) nhằm mục đích đa dạng mẫu mã, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong và ngoài nước.
- Áp dụng công nghệ thông tin trong điều hành Công ty (trong công tác báo cáo, gửi văn bản, sử dụng mạng nội bộ ...) nhằm giảm thời gian tác nghiệp cho CBCNV trong Công ty.

↓ Chính sách chất lượng của Công ty.

Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long luôn phấn đấu để trở thành đơn vị dẫn đầu trong lĩnh vực sản xuất gạch ngói đất sét nung tại Việt Nam. Phương châm hoạt động của Công ty là **“Chất lượng là cơ sở và điều kiện cho sự phát triển bền vững”**. Công ty công bố chính sách chất lượng như sau:

- Đặt quyền lợi, lợi ích của Công ty luôn song hành cho 05 nhóm đối tượng gồm:
 - + Người lao động (CBCNV).
 - + Khách hàng của Công ty.
 - + Các cổ đông của Công ty.
 - + Các đối tượng khác (Ngân hàng, nhà cung cấp, đối tác khác).
 - + Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và thực hiện trách nhiệm xã hội.
- Duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008; Tất cả CBCNV trong Công ty đều hiểu rõ và có ý thức, trách nhiệm thực hiện theo đúng các nội dung thể hiện trong Bộ tài liệu của Hệ thống quản lý chất lượng mà Công ty đã xây dựng.
- Thường xuyên đầu tư đổi mới thiết bị công nghệ, nghiên cứu ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất và quản lý nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và năng suất lao động.
- Không ngừng nghiên cứu, cải tiến mẫu mã, đa dạng hóa sản phẩm để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thực hiện tốt công tác tuyển dụng và đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.
- Môi trường làm việc an toàn, thân thiện và hợp tác.



↳ **Chiến lược phát triển trung, dài hạn.**

- Đầu tư công nghệ và trang thiết bị hiện đại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu sản phẩm mới có chất lượng phù hợp với đa dạng đối tượng tiêu dùng trên cơ sở phát triển nguyên nhiên liệu đặc trưng vùng Đông Bắc. Cải tiến nâng cấp bao bì nhãn mác phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng trong và ngoài nước.
- Mở rộng mạng lưới tiêu thụ trong nước và ngoài nước, tập trung đầu tư vào các vùng thị trường còn yếu. Nâng cao thị phần và tăng cường công tác Xuất Khẩu. Từng bước áp dụng phương thức phân phối hiện đại kết hợp hệ thống phân phối truyền thống hiện có. Tập trung vào công tác chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Viglacera Hạ Long. Bên cạnh đó, Công ty cũng tập trung vào công tác hỗ trợ và chăm sóc những khách hàng có doanh thu tốt đảm bảo chính sách bán hàng của Công ty trong từng thời kỳ.

6. Các rủi ro.

❖ **Rủi ro về kinh tế**

- Sự phát triển và rủi ro của nền kinh tế thông thường được đánh giá thông qua các yếu tố cơ bản như tốc độ tăng trưởng GDP, lạm phát, lãi suất, tỷ giá hối đoái... Khi nền kinh tế đang trong chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát chặt chẽ, sức cầu tăng mạnh tạo động lực thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh cho các doanh nghiệp. Tuy nhiên, khi nền kinh tế bước vào giai đoạn suy thoái, các yếu tố bất lợi xảy ra như lãi suất và lạm phát tăng cao, tỷ giá hối đoái có nhiều biến động, tăng trưởng GDP chững lại, nhu cầu tiêu dùng có xu hướng giảm mạnh sẽ tạo lực cản đến sự phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.
- Trong giai đoạn 2002-2011, Việt Nam luôn được đánh giá là nền kinh tế mới nổi và triển vọng của Châu Á với tốc độ tăng trưởng GDP trung bình hàng năm cao đạt khoảng 7,2% (Tổng cục thống kê). Tuy nhiên, không tránh khỏi tác động chung của cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu bắt nguồn từ Mỹ năm 2008, tốc độ tăng trưởng nền kinh tế của Việt Nam ghi nhận xu hướng giảm dần. Năm 2012, GDP của Việt Nam chỉ đạt 5,03% và sang năm 2013 đã cải thiện tăng lên 5,3% cùng với việc áp dụng các biện pháp cải thiện và tái cấu trúc nền kinh tế một cách đồng bộ và quyết liệt. Theo số liệu mới nhất, tăng trưởng GDP năm 2013 đạt 5,42% , lạm phát được kiểm chế ở mức 6,04%, lãi suất được kiểm soát chặt chẽ bởi Ngân hàng Nhà nước, hoạt động sản xuất công nghiệp được ưu tiên phát triển, các biện pháp thúc đẩy tiêu dùng, giảm lượng hàng tồn kho và tăng trưởng tín dụng tạo cơ hội tiếp cận vốn cho các doanh nghiệp được thực hiện song song với quá trình tái cấu trúc ngân hàng, giải quyết nợ xấu của Chính phủ. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất kinh doanh vẫn gặp nhiều khó khăn khi thị trường bất động sản vẫn chưa có dấu hiệu phục hồi rõ nét, giao dịch trầm lắng, khả năng tiếp cận nguồn vốn mới của các doanh nghiệp ngày càng bị thắt chặt do các ngân hàng áp dụng các biện pháp giảm thiểu và nâng cao quản trị rủi ro trong hoạt động cho vay, sức cầu được cải thiện nhưng không tăng mạnh như kỳ vọng. Do vậy, nhiều doanh nghiệp đã phải giải thể hoặc hoạt động cầm chừng.

❖ **Rủi ro tài chính**

- Vay và nợ dài hạn của Công ty chiếm khoảng hơn 20% tổng nguồn vốn, như vậy, biến động lãi suất sẽ có tác động đến hoạt động tài chính của Công ty, Công ty đã hoàn tất các nghĩa vụ thanh toán và giảm số dư nợ phải trả, đồng thời ở thời điểm hiện tại lãi suất trên thị trường cũng không ở mức cao, giảm bớt gánh nặng về rủi ro lãi suất. Ngoài ra, Công ty có các rủi ro tín dụng từ hoạt động sản xuất kinh



doanh (chủ yếu đối với các khoản phải thu khách hàng) và hoạt động tài chính (bao gồm tiền gửi ngân hàng, cho vay và các công cụ tài chính khác). Do có một phần nguyên liệu đầu vào phải nhập khẩu từ nước ngoài, Công ty cũng chịu rủi ro ngoại hối khi thực hiện những giao dịch này.

❖ **Rủi ro về luật pháp**

- Là một doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế, Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long chịu sự điều chỉnh của Luật Doanh nghiệp. Là doanh nghiệp niêm yết trên SGDCK Hà Nội, Công ty cũng chịu sự điều chỉnh của Luật Chứng khoán, Nghị định, Thông tư liên tịch trong lĩnh vực Chứng khoán và Thị trường chứng khoán. Tuy nhiên, do hệ thống Luật pháp Việt Nam hiện nay chưa đồng bộ, các văn bản hướng dẫn cũng đang trong quá trình hoàn thiện cùng với sự điều chỉnh chính sách liên tục của Nhà nước như thay đổi chính sách tỷ giá, lạm phát, chính sách xuất nhập khẩu, điều chỉnh và bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TTCK và các công ty cổ phần, v.v... Những thay đổi trên có thể ảnh hưởng nhất định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các Doanh nghiệp. Do đó, để hạn chế rủi ro này, Công ty cần thường xuyên theo dõi cập nhật kịp thời, nắm bắt đường lối, chủ trương của Đảng và nhà nước để xây dựng chiến lược phát triển phù hợp.

❖ **Rủi ro thị trường**

- Với hoạt động chủ yếu là sản xuất vật liệu xây dựng, hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp cùng ngành trên địa bàn như chính sách giá, khối lượng hàng tồn kho ... có ảnh hưởng đến lượng cung của thị trường, qua đó, Viglacera Hạ Long sẽ phải điều tiết kế hoạch kinh doanh tương ứng phù hợp với chính sách của đối thủ cạnh tranh. Bên cạnh đó, nhà cung cấp nguyên vật liệu và các đại lý phân phối là những đối tác then chốt của Viglacera.
- Ngoài ra, thị trường bất động sản có nhiều biến động cũng tiềm ẩn nhiều rủi ro cho hoạt động của Công ty. Thị trường bất động sản đóng băng, chính phủ thắt chặt ngân sách, hoãn hoặc hủy các dự án xây dựng công là những nhân tố đẩy nhu cầu thị trường đi xuống. Công ty sẽ gặp nhiều khó khăn hơn trong việc tìm kiếm khách hàng và đảm bảo lợi nhuận. Nhìn chung, thị trường có tác động lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Viglacera Hạ Long, tiềm ẩn nhiều rủi ro và đòi hỏi công ty phải có khả năng quản lý, thích ứng nhanh nhạy với những biến động và giải quyết khó khăn.

❖ **Rủi ro đặc thù**

a) **Rủi ro đặc thù ngành nghề**

- Sản phẩm chủ lực của Công ty là gạch gốm xây dựng, một sản phẩm tiêu hao nhiều nguyên nhiên liệu. Giá của xăng dầu tăng sẽ kéo theo sự gia tăng giá điện, than và chi phí vận chuyển... gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng như Viglacera Hạ Long.
- Ngoài ra, do đặc thù riêng của ngành, hoạt động sản xuất của Công ty không đòi hỏi cao về mức vốn đầu tư ban đầu, trình độ tay nghề của người lao động cũng như kiểm định khắt khe về chất lượng sản phẩm. Vì vậy, mức độ rào cản gia nhập ngành chỉ được đánh giá ở mức trung bình và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp tương đối cao.

b) **Rủi ro nguồn nguyên vật liệu**

- Nguyên vật liệu chính để sản xuất các sản phẩm của Viglacera Hạ Long là Đất sét. Đây



là nguồn nguyên liệu tự nhiên, dễ khai thác và vận chuyển. Hiện tại, Viglacera Hạ Long đang thực hiện khai thác nguồn nguyên liệu chủ yếu tại khu vực Giếng Đáy. Đây là vùng nguyên liệu có chất lượng nổi tiếng thế giới, được người Pháp tìm ra cách đây hơn 100 năm. Các nhà máy sản xuất được đặt tại vị trí gần các mỏ sét để thuận lợi trong việc vận chuyển và khai thác nguyên liệu. Tính đến thời điểm hiện nay, lượng nguyên liệu dự trữ tại kho đã đủ cho Công ty sản xuất liên tục trong thời gian 8-16 tháng tới. Với mục tiêu phát triển dài hạn, dự kiến trong những năm tới phòng Quản lý tài nguyên Công ty tiếp tục tổ chức xin cấp phép khai thác mới từ 2-3 mỏ sét phục vụ sản xuất của Công ty. Đây là nguồn nguyên liệu ổn định và ít rủi ro.

- Tuy nhiên, đối với một số sản phẩm gạch Cotto, Công ty đang phải sử dụng nguồn nguyên liệu từ bên ngoài như đất sét trắng của Trúc Thôn - Đông Triều hoặc nhập khẩu như oxit tạo màu từ Trung Quốc. Sự phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu bên ngoài có thể gây những ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty như giá đầu vào, tính ổn định ... Vì vậy, Viglacera Hạ Long cần một kế hoạch dài hạn về nguồn nguyên liệu để chủ động và ổn định hoạt động sản xuất.
- Nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng cấu thành sản phẩm. Giá nguyên vật liệu chiếm tỷ lệ không lớn trong chi phí sản xuất của doanh nghiệp, nhưng chất lượng nguyên vật liệu có ảnh hưởng không nhỏ tới doanh thu và lợi nhuận. Viglacera Hạ Long tạo được sự chủ động tới 90% nguồn nguyên liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Mặc dù thị trường trong nước và thế giới trong thời gian vừa qua có sự biến động tương đối lớn về giá cả, chi phí nguyên, nhiên liệu (xăng dầu, chi phí vận chuyển), hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn ổn định và không có biến động đáng kể về chi phí và doanh thu.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2014:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Trong năm 2014 Công ty đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu kế hoạch đề ra như: Doanh thu đạt 1.441 tỷ đồng với tổng lợi nhuận kế toán trước thuế đạt 107 tỷ đồng.
- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Stt	Chỉ tiêu công ty mẹ	Đvt	Kế hoạch 2014 (đ/c)	Thực hiện 2014 (VHL)	Tỷ lệ (%) TH/KH
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp DV	Tr.đồng	1.213.501	1.270.398	104,7
2.	Lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	100.021	107.633	107,6
3.	Lao động bình quân	Người	3.473	3.221	92,7
4.	Thu nhập bình quân (/tháng)	1.000đ	6.292	6.750	107,3
5.	Nộp ngân sách	Tr.đồng	87.256	79.283	90,9



2. Tổ chức và nhân sự.

Danh sách Ban điều hành Công ty.

Họ và tên	Chức vụ	Tuổi	Số CMND
Ông Trần Hồng Quang	Tổng giám đốc	45	100730240
Ông Nguyễn Hữu Gám	Phó Tổng giám đốc	63	100707109
Ông Trần Xuân Hiệp	Phó Tổng giám đốc	41	100613941

▪ **Ông Trần Hồng Quang: Tổng Giám đốc**

- Họ và tên: Trần Hồng Quang
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác:
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP gạch Clinker Viglacera.
 - Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Đông Triều.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 04/1988 đến tháng 06/1996 là Công nhân cơ điện Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 07/1996 đến tháng 01/1998 là Nhân viên phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 02/1998 đến tháng 12/2001 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 01/2002 đến tháng 12/2002 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 01/2003 đến tháng 04/2004 là Phó phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 05/2004 đến tháng 03/2005 là Trưởng phòng kinh doanh Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 04/2005 đến tháng 02/2006 là Phó Giám đốc Công ty gốm xây dựng Hạ Long.
 - Từ tháng 03/2006 đến tháng 12/2011 là Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 01/2012 đến tháng 06/2012 là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Viglacera Hạ Long.
 - Từ tháng 07/2012 đến nay là Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 40.625 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.45 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần



- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- **Ông Trần Xuân Hiệp: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Trần Xuân Hiệp
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng giám đốc Công ty, Giám đốc Nhà máy gạch Cotto
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 09/2003 đến tháng 04/2004: Phụ đốc công Phân xưởng sấy nung Nhà máy gạch Cotto.
 - Từ tháng 04/2004 đến tháng 11/2004: Phó Quản đốc Phân xưởng sấy nung Nhà máy gạch Cotto.
 - Từ tháng 11/2004 đến tháng 12/2007: Quản đốc Phân xưởng sấy nung Nhà máy gạch Cotto.
 - Từ tháng 12/2007 đến tháng 11/2011: Phó Giám đốc Nhà máy gạch Cotto kiêm Quản đốc Phân xưởng sấy nung.
 - Từ tháng 11/2011 đến tháng 03/2012: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Cotto.
 - Từ tháng 03/2012 cho đến nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Giám đốc nhà máy gạch Cotto thuộc Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 3092 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,03 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không
- **Ông Nguyễn Hữu Gám: Phó Tổng Giám đốc**
- Họ và tên: Nguyễn Hữu Gám
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty CP Viglacera Đông Triều
- Quá trình công tác:
 - Từ tháng 12/1972 đến tháng 08/1983: Bộ đội E51, E576, Đoàn 332 – QK 5.
 - Từ tháng 09/1983 đến tháng 01/1994: Cán bộ phòng Tổ chức lao động tiền lương Nhà máy gạch Hạ Long.
 - Từ tháng 02/1994 đến tháng 06/1996: Đốc công Nhà máy gạch Hạ Long.
 - Từ tháng 07/1996 đến tháng 04/2002: Trưởng phòng TCLĐ-TL Công ty gốm xây dựng Hạ Long.



- Từ tháng 05/2002 đến tháng 12/2011: Phó Tổng Giám đốc, kiêm Giám đốc Nhà máy gạch Tiêu Giao – Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Tháng 01/2012: Nhận Quyết định nghỉ chế độ.
- Từ tháng 02/2012 đến tháng 12/2012: Phó Giám đốc, Giám đốc Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều.
- Từ tháng 01/2013 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Viglacera Hạ Long.
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 48.369 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0.537 %
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- **Ông Phạm Minh Tuấn: Kế toán trưởng**
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính
- Chức vụ tại công ty khác: Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần gạch Clinker Viglacera.
- Quá trình công tác:
 - Từ 1/1997 đến tháng 10/2002 làm Nhân viên phòng TCKT – Công ty CP Viglacera Hạ long.
 - Từ 11/2002 đến tháng 3/2012 làm Trưởng ban kinh tế Nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy, Công ty CP Viglacera Hạ long
 - Từ tháng 4/2012 đến tháng 4/2013 làm Giám đốc phòng TCKT, Công ty CP Viglacera Hạ long
 - Từ Tháng 4/2013 đến nay làm Kế toán trưởng Công ty CP Viglacera Hạ long
- Số lượng cổ phần đang nắm giữ: 53,183 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,59%
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán ở các công ty khác
- Số cổ phần những người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần
- Các khoản nợ với công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với tổ chức phát hành: Không

3. Tình hình thực hiện đầu tư và thực hiện các dự án.

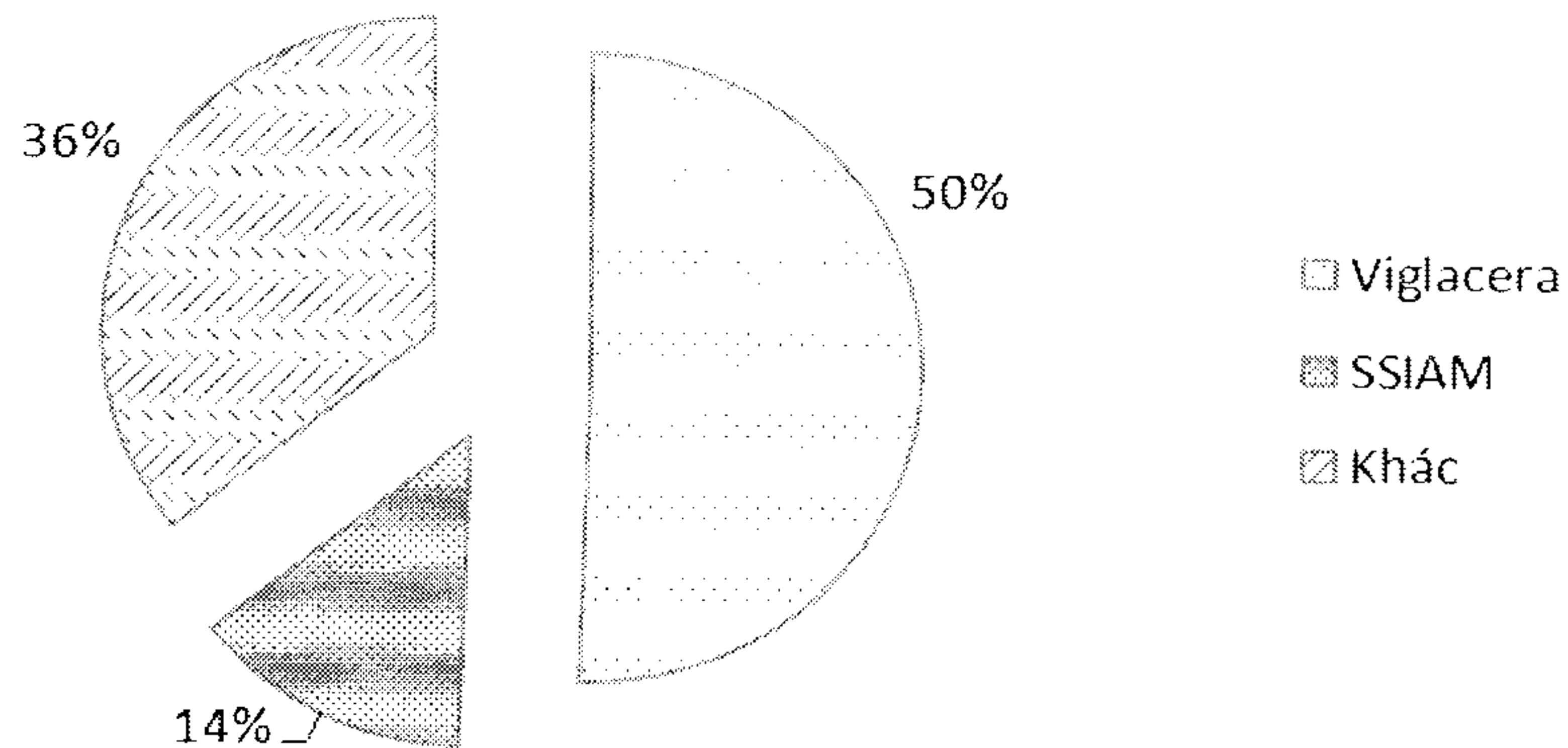
Tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 số 04/NQ-ĐHĐCD/2014 ngày 07/04/2014 của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long đã thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ từ 90.000.000.000 VNĐ lên 160.000.000.000 VNĐ để mua cổ phần của các Cổ đông khác tại Công ty cổ phần Gạch Clinker Viglacera, Công ty đã mua lại phần vốn trị giá 28.603.430.000 VNĐ và góp vốn bổ sung để nâng tỷ lệ lợi ích của Công ty tại Công ty cổ phần Gạch Clinker Viglacera lên 99,9%. Hiện dự án đang được triển khai đồng bộ để đảm bảo đúng tiến độ trong tháng 05 năm 2015 sẽ ra sản phẩm đầu tiên cung cấp cho thị trường.

4. Tình hình tài chính.
a. Tình hình tài chính.

Chỉ tiêu	Năm 2013 (Tỷ đồng)	Năm 2014 (Tỷ đồng)	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	802,689	888,692	10,71%
Doanh thu thuần	1.261,574	1.441,086	14,23%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	64,417	104,302	61,92%
Lợi nhuận khác	5,948	2,725	-54,19%
Lợi nhuận trước thuế	70,365	107,027	52,1%
Lợi nhuận sau thuế	50,458	83,457	65,4%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (VNĐ)	5.614	9.273	65,18%

b. Các chỉ tiêu khác.

Chỉ tiêu	Năm 2013 (Tỷ đồng)	Năm 2014 (Tỷ đồng)	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0,67	1,06	
- Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	0,13	0,45	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/ Tổng tài sản:	0,63	0,54	
- Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu:	1,85	1,18	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	8,9	13,84	
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản:	1,57	1,62	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.
Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2014

Bảng 1: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của công ty đến thời điểm 31/12/2014

Tên	Địa chỉ	Tỷ lệ nắm giữ
Tổng công ty Viglacera	Tầng 16 – 17, Tòa nhà Viglacera Tower, Xã Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	50,48%
Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI	Tầng 5, Số 1C Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	13,73%

Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long

Bảng 2: Danh sách cổ đông sáng lập

Tên cổ đông	Số CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %/V ĐL
Tổng công ty thủy tinh và gốm xây dựng	0100108173	T16, 17 tòa nhà Viglacera Tower, Mễ trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội	4.542.927	50,48
Trần Hồng Quang	100730240	Khu 1, phường Giếng Đáy, TP Hạ Long, QN	23.225	0,26
Nguyễn Bá Uân	PTA0206741A	Khu 1, phường Giếng Đáy, TP Hạ Long, QN	153.216	1,7

Nguồn: CTCP Viglacera Hạ Long

Theo quy định tại Khoản 5, Điều 84, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29/11/2005 thì cổ phần của các cổ đông sáng lập của Công ty đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.



Trong năm 2014 Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long có hoàn thiện các thủ tục phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ từ 90.000.000.000 VNĐ lên 160.000.000.000 VNĐ. Đến ngày 05 tháng 01 năm 2015 Công ty đã hoàn thành đợt chào bán và có báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng. Công ty đã công bố thông tin đầy đủ trên hệ thống CIMS của HNX và hệ thống IDS của SSC, đồng thời Công ty cũng đăng đầy đủ thông tin trên trang Website của Công ty trên đường link: viglacerahalong.vn.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

❖ Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

1. Đối với hoạt động sản xuất

a. Sản lượng sản xuất

Tình hình hoạt động sản xuất tại các đơn vị tương đối ổn định, mức sản xuất được điều độ linh động theo phản ứng của thị trường. Kết quả thực hiện sản xuất tại các đơn vị cơ bản đều đạt và vượt so với kế hoạch đặt ra. Cụ thể, sản lượng sản xuất tại các đơn vị như sau.

Stt	Đơn vị	Đvt	KH 2014	TH 2014	% TH/KH
1. Nhà máy Tiêu Giao					
+	Gạch xây	Viên	114.887.943	119.420.795	103,9
+	Ngói 22 v/m2	Viên	40.266.455	37.212.940	92,4
+	Ngói khác (QTC)	Viên	35.412.863	45.476.078	128,4
2. Nhà máy Hoàn Bò					
+	Gạch xây	Viên	53.540.479	59.482.093	111,1
+	Ngói 22 v/m2	Viên	19.648.662	21.325.212	108,5
+	Ngói khác (QTC)	Viên	20.153.508	23.117.830	114,7
3. Nhà máy Cotto GĐ					
+	Gạch lát 300	m2	2.504.561	2.205.335	88,1
+	Gạch lát 400	m2	2.860.442	3.440.376	120,3
+	Gạch ốp lát khác	m2	1.870.121	1.470.654	78,6

b. Công tác quản lý chất lượng sản phẩm

+ **Tại nhà máy Tiêu Giao:** Nhìn chung chất lượng sản phẩm tại nhà máy Tiêu Giao được duy trì ổn định, tỷ lệ thu hồi của một số sản phẩm thấp hơn so với mức khoán, tuy nhiên với biên độ nhỏ. Cụ thể như bảng kê dưới đây.

Stt	Tên SP	CLND thực hiện 2014		Chênh lệch (TH – Khoán)	
		AB /M	A1/AB	AB /M	A1/AB
1.	Gạch xây	93,99		0,99	
2.	Ngói 22v/m2	93,04	63,03	1,04	0,53



3.	Ngói hài 150	91,52	87,12	1,52	4,12
4.	Ngói nóc 360	97,97	95,22	-0,03	2,22
5.	Ngói nóc trung	98,31	96,05	-0,19	3,05
6.	Ngói nóc tiêu	96,03	91,79	0,03	1,79

+ **Tại nhà máy Hoành Bò:** Chất lượng sản phẩm tại nhà máy Hoành Bò được duy trì tốt, chất lượng sản phẩm ổn định, hầu hết các sản phẩm đều có tỷ lệ A1/AB cao hơn so với kế hoạch. Đặc biệt, tỷ lệ A1/AB của các sản phẩm ngói nóc 360 và nóc trung đạt tỷ lệ cao so với mức khoán.

Stt	Tên SP	CLND thực hiện 2014		Chênh lệch (TH - Khoán)	
		AB /M	A1/AB	AB /M	A1/AB
1.	Gạch xây	94,2		0,2	
2.	Ngói 22v/m2	93,64	66,66	0,14	0,66
3.	Ngói hài 150	89,02	84,99	1,02	-2,51
4.	Ngói nóc 360	97,93	93,64	-0,07	8,64
5.	Ngói nóc trung	97,44	94,77	0,44	8,27
6.	Ngói nóc tiêu	96,72	90,33	3,72	0,83

+ **Tại nhà máy gạch Cotto Giếng Đáy:** Chất lượng sản phẩm tại nhà máy gạch Cotto GD được duy trì ổn định, tỷ lệ phẩm cấp A1/AB đạt và vượt so với mức giao khoán. Tỷ lệ chất lượng nung đốt một số sản phẩm chính như bảng kê dưới đây:

Stt	Tên SP	CLND thực hiện 2014		Chênh lệch (TH - Khoán)	
		AB /M	A1/AB	AB /M	A1/AB
1.	Lát 300 đỏ nhạt	96,79	94,75	-0,21	4,75
2.	Lát 300 đỏ đậm	96,75	95,23	1,75	10,23
3.	Lát 400 đỏ nhạt	97,11	94,56	0,11	1,56
4.	Lát 400 đỏ đậm	96,96	96,3	-0,04	1,3
5.	Lát 500 đỏ nhạt	96,13	93,77	0,13	1,77
6.	Lát 500 đỏ đậm	96,61	96,42	0,61	4,42
7.	Thẻ 6x24 đỏ nhạt	96,93	97,55	-0,07	1,55
8.	Thẻ 6x24 đỏ đậm	96,3	98,36	1,3	2,36

c. Thực hiện định mức NVL chính so với kế hoạch

Trong bối cảnh thị trường trầm lắng, cạnh tranh khốc liệt, một trong những giải pháp để đạt được hiệu quả SXKD trong năm 2014 đó là tiết giảm chi phí công xưởng nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao sức cạnh tranh Công ty.

Trong năm 2014, nhìn chung các đơn vị đã thể hiện sự nỗ lực trong việc kiểm soát theo định mức được giao, kết quả toàn Công ty thực hiện giảm bằng **19,276** tỷ đồng so với kế hoạch.

Stt	Đơn vị	Đvt	Nguyên liệu	Nhiên liệu	Vật liệu khác	Tổng cộng
1	Nhà máy Tiêu Giao	Tr.đ	(235)	(5.466)	147	(5.554)



2	Nhà máy Hoàn Bồ	Tr.đ	1.114	(5.329)	(1.657)	(5.871)
3	Nhà máy Cotto GĐ	Tr.đ	(6.731)	1.726	(2.845)	(7.851)
	Toàn công ty	Tr.đ	(5.852)	(9.068)	(4.356)	(19.276)

d. Công tác phát triển sản phẩm mới

Công tác phát triển sản phẩm mới cũng được Công ty hết sức quan tâm, một số sản phẩm mới đã được sản xuất và chào bán như: Gạch dán hoa văn; Thanh gốm; Gạch ốp lát Cotto với kích thước đa dạng; gạch xây không trát (Cotto); gạch lát cường lực; gạch 6 lỗ; ngói sóng kép 10v/m²; ngói giả cổ Đài Loan.

e. Công tác đào tạo nguồn nhân lực

Công tác đào tạo nguồn nhân lực luôn được Công ty quan tâm, trong năm 2014 Công ty đã phối hợp với các đơn vị như Trường cao đẳng nghề Viglacera, ĐH Bách Khoa HN, ĐH KTQD, Viện Đào tạo STEC.. tổ chức 12 khoá học (Thạc sỹ VLXD, Trung cấp nghề gốm thô, NV thí nghiệm, nghiệp vụ kế toán trưởng, nghiệp vụ an toàn, nghiệp vụ đấu thầu..) với 3.680 học viên là CB CNV được đào tạo, mức kinh phí đào tạo đã thực hiện bằng **1.739.984.000** đồng.

2. Công tác đầu tư chiều sâu cho sản xuất.

Các dự án đã được triển khai hoàn thiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo tiến độ đã tháo gỡ khó khăn, tạo đà cho các hoạt động SXKD của Công ty. Cụ thể như sau:

Stt	Danh mục dự án	Địa điểm dự án	Giá trị (Tr.đồng)
1.	Các dự án đã triển khai hoàn thành		16.752
+	Trạm cân điện tử 80 tấn	Nm Tiêu Giao	440
+	Thiết bị kiểm tra nhiệt trị nguyên liệu	Nm Tiêu Giao	405
+	Xe xúc lật 2 m ³	Nm Tiêu Giao	1.813
+	Mở rộng bãi thành phẩm (dự án chuyển tiếp 2013)	Nm Tiêu Giao	10.264
+	Máy nghiền than trục đứng (5tấn/giờ)	Nm Hoàn Bồ	247
+	Máy ủi D41P - Komatsu	Nm Cotto	1.846
+	Xây dựng kè đá và tường rào phía tây nhà máy 182m	Nm Cotto	415
+	Hệ thống nồi nấu ăn ca sử dụng hơi nóng công nghiệp	Nm Cotto	493
+	Lò nung con thoi số 3	Nm Cotto	829
2.	Các dự án ngoài sản xuất không hình thành tài sản		9.110
+	Nâng cấp đường Trời - Lê Lợi (góp vốn với huyện HB)	Nm Hoàn Bồ	6.110
+	Dự án khai thác sét mỏ Xích Thổ (bồi thường GPMB)	Nm Hoàn Bồ	3.000
3.	Các dự án đang triển khai (chuyển tiếp sang năm 2015)		21.786
+	Đầu tư bổ sung hệ Khí hoá than số 4	Nm Cotto	19.784
+	Xe ô tô tải	Nm Cotto	2.002

3. Đối với công tác bán hàng

Trong 05 tháng đầu năm 2014, Công ty tiếp tục thực hiện các hoạt động quảng bá, phát triển thương hiệu Viglacera Hạ Long trên nhiều vùng miền thị trường. Cụ thể:



Tổ chức hội nghị khách hàng theo khu vực vùng miền thị trường, nhằm quảng bá sản phẩm mới, động viên khích lệ khách hàng/đại lý tiếp tục hợp tác tiêu thụ sản phẩm, cũng như truyền thông các chủ trương chính sách của Công ty.

Tham gia hội chợ Giảng võ Hà Nội, Hội chợ Viet Build Đà Nẵng, hội chợ du lịch Hải phòng; xây dựng bổ sung 08 Showroom, lắp đặt 315 kệ ngói sản phẩm tại các đại lý cấp 1 và cấp 2.

Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phối hợp và chăm sóc khách hàng (đại lý), cán bộ thị trường thường xuyên cùng với đại lý tìm kiếm khách hàng và hỗ trợ tư vấn về kỹ thuật sản phẩm, hướng dẫn sử dụng sản phẩm.

Từ tháng 06 năm 2014 Công ty đã thành lập Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long để chuyên sâu cho công tác bán hàng, chủ động kế hoạch kinh doanh cũng như đưa ra các chính sách bán hàng phù hợp với thị trường.

4. Quản trị doanh nghiệp

Xây dựng định mức khoán, triển khai giao giá thành công xưởng, giá bán, doanh thu cho các đơn vị trực thuộc theo từng tháng nhằm bám sát kế hoạch, cũng như tìm các giải pháp bù đắp nếu không đạt các chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng.

Tổ chức công tác duyệt quyết toán chi phí hàng tháng nhằm tìm kiếm cơ hội tiết kiệm chi phí sản xuất, cũng như ngăn ngừa các chi phí bất hợp lý có thể xảy ra.

Thực hiện nghiêm túc hệ thống báo cáo quản trị sản xuất kinh doanh, nắm bắt diễn biến chi phí hàng ngày so kế hoạch giao; phân tích nguyên nhân lỗi từ đó có hướng điều chỉnh kịp thời.

Công ty đã tiến hành bố trí và sắp xếp lại cơ cấu các phòng nghiệp vụ, bộ phận trực thuộc Công ty, cụ thể: Thành lập mới phòng QLCN, sáp nhập bộ phận Bóc xếp sản phẩm, đăng ký thành lập Công ty Thương mại Viglacera Hạ Long, thay đổi bổ sung ngành nghề giấy phép đăng ký kinh doanh..

5. Công tác vận hành tài chính

Chủ động làm việc với các ngân hàng, thương thảo giảm lãi suất đối với các khoản vay ngắn hạn. Đối với các khoản vay trung/dài hạn, Công ty tập trung việc trả gốc đối với các khoản vay cũ có mức lãi suất cao nhằm tiết giảm chi phí lãi vay.

Kết quả thực hiện chi phí hoạt động tài chính năm 2014 (hợp nhất) như sau:

Stt	Khoản mục	Đvt	Thực hiện 2013	Kế hoạch 2014	Thực hiện 2014	Tỷ lệ %TH/CK	Tỷ lệ %TH/KH
1.	Chi phí HĐTC	Tr.đồng	64.884	40.006	25.096	38,7	62,7

6. Tiền lương, thu nhập, chăm lo Đời sống vật chất, phong trào, đoàn thể

Có thể nói rằng “người lao động đã và đang được công ty chăm lo toàn diện” Cụ thể:

Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động. CBCNV toàn Công ty được tham gia và đóng đầy đủ BHXH, BHYT theo đúng luật định, đúng hạn đối với cơ quan quản lý nhà nước. Việc chi trả tiền lương đối với người lao động luôn đúng kỳ hạn, không nợ lương.

Thu nhập bình quân toàn Công ty đạt 6,750 triệu đồng/người/tháng bằng 107,27% so với kế hoạch năm 2014 và bằng 110,04% so với thực hiện năm 2013.

Bên cạnh đó, năm 2014 công ty đặc biệt chăm lo, nâng cao chất lượng xuất ăn ca của người lao động, đảm bảo đủ dinh dưỡng, an toàn vệ sinh thực phẩm.



Đối với các phong trào văn hoá, thể thao được duy trì và phát huy tốt, điều này góp phần không nhỏ vào kết quả thành công trong năm 2014 của Công ty.

7. Các dự án nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty

a. Thành lập công TNHH MTV Thương Mại Viglacera Hạ Long

Để nâng cao năng lực cạnh tranh cũng như chuyên nghiệp hóa công tác bán hàng, trong tháng 05/2014 Công ty CP Viglacera Hạ Long thành lập Công ty TNHH MTV Thương mại Viglacera Hạ Long (VTH) để tạo nên môi trường chuyên nghiệp trong kinh doanh gạch ngói đất sét nung Viglacera, cũng như tạo tiền đề cho việc chuyên nghiệp hóa các công ty sản xuất.

Ngay từ những ngày đầu vận hành doanh nghiệp, Ban lãnh đạo Công ty đã chủ động tổ chức các hoạt động doanh nghiệp, như: Ký kết hợp đồng với các đại lý, xây dựng quy trình phối hợp mua hàng và thanh toán với Công ty Viglacera Hạ Long, Viglacera Đông Triều, đăng ký nội quy lao động và thoả ước lao động tập thể..., và nhiều các hoạt động vận hành doanh nghiệp khác.

Sau 07 tháng hoạt động, Công ty TM Viglacera Hạ Long đã phát huy hiệu quả, tổ chức tốt công tác bán hàng/tiêu thụ sản phẩm theo mục tiêu đề ra.

b. Dự án Công ty CP gạch Clinker Viglacera

Căn cứ Quyết định số 192/TCT-HĐTV ngày 9/5/2014 của Chủ tịch HĐTV Tổng Công ty Viglacera, về việc đồng ý/phê duyệt chủ chương điều chỉnh Dự án đầu tư nhà máy gạch Clinker Viglacera, Công ty CP Viglacera Hạ Long (Công ty mẹ) đã nghiêm túc chỉ đạo người đại diện phân vốn của Công ty tại Công ty CP gạch Clinker thực hiện các công việc tiếp theo của dự án đảm bảo tiến độ được phê duyệt.

Theo đó, Công ty đã phát hành các quyết định làm cơ sở triển khai dự án gồm Quyết định số 210A/QĐ-HĐQT, ngày 11/4/2014, của Hội đồng quản trị Công ty, v/v cử người đại diện phân vốn; Quyết định số 13/QĐ-HĐQT, ngày 11/5/2014, của HĐQT Công ty gạch Clinker Viglacera, v/v phê duyệt dự án điều chỉnh Nhà máy gạch clinker Viglacera; Quyết định thành lập Ban QLDA nhà máy gạch clinker, ngày 15/5/2014.

Tổng giá trị dự toán các gói thầu thực hiện trong giai đoạn 2014 -2015 bằng 115,05 tỷ đồng, được chia thành 39 gói thầu, bao gồm 10 gói thầu tư vấn, 06 gói thầu xây lắp và hạ tầng, 09 gói thầu thiết bị chính, 12 gói thầu thiết bị phụ trợ và 02 gói thầu vận chuyển.

Công ty nghiêm túc chỉ đạo Ban quản lý dự án thực hiện các phần công việc của dự án đúng pháp luật và cơ bản đảm bảo tiến độ của dự án (tiến độ sản xuất thử trong tháng 5/2015).

Bên cạnh việc thực hiện các gói thầu, BQLDA cũng thực hiện tốt công tác chuẩn bị nguyên liệu (đạt 60.000 m³, tương ứng với 1 năm sản xuất), chuẩn bị mặt bằng phục vụ cho công tác tập kết phụ gia gầy và đào tạo nguồn nhân lực sẵn sàng cho việc vận hành sản xuất sau này.

c. Dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại nhà máy gạch Hoàn Bò.

Nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và năng lực cạnh tranh của Công ty trong dài hạn, cần nghiên cứu chuyển đổi sản xuất từ khối xếp hỗn hợp gạch và ngói sang 100% ngói, theo đó trong năm 2014 Công ty đã thực hiện gặp gỡ và trao đổi, cung cấp thông tin mục tiêu dự án với các đối tác lớn tại Châu Âu (Ceric, Sacmi, Keller) tại Việt Nam.

Ngày 3.10.2014 Công ty chính thức phát hành Hồ sơ mời quan tâm dự án cải tạo chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại nhà máy Hoàn Bò theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Có 04 nhà thầu tham dự và nộp HSQT đúng tiến độ, thông qua việc đánh giá Hồ sơ quan tâm của các nhà thầu, xét về năng lực thì 04 nhà thầu đều có đủ năng lực và được đưa vào danh sách ngắn.



Tuy nhiên, Để có cơ sở khái toán tổng mức đầu tư cũng như tính toán chỉ số của dự án, chủ đầu tư cần có các phiên làm việc tiếp theo với các nhà thầu để làm rõ về đặc tính/yêu cầu kỹ thuật của thiết bị, khả năng đáp ứng của thiết bị hiện có tại nhà máy, đồng thời xây dựng bảng dữ liệu yêu cầu kỹ thuật theo mục tiêu đầu tư.

8. Công tác khác

Trong năm 2014, Công ty cũng đã thực hiện phát hành tăng vốn điều lệ, đảm bảo tiến độ và đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Thành lập Quỹ KHCN: Ban điều hành Công ty chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ triển khai các thủ tục pháp lý v/v thành lập Quỹ KHCN theo đúng các quy định của pháp luật. Trong quý III-2014 Công ty đã lập, phê duyệt xong các hồ sơ thành lập Quỹ KHCN và được sự chấp thuận của Sở KHCN tỉnh Quảng Ninh (văn bản số 1236/KHCN-QLKH ngày 28/10/2014). Đồng thời, thành lập Bộ máy quản lý Quỹ để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho toàn thể người lao động trong Công ty; tổ chức hội nghị đối thoại giữa người sử dụng lao động và người lao động; tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm; hợp tác với các sở/ban/ngành/cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương, thực hiện tốt các công việc/chương trình có liên quan giữa doanh nghiệp và địa phương.

❖ Kế hoạch phát triển trong tương lai.

Năm 2015 được dự báo sẽ có nhiều diễn biến bất thường tác động tiêu cực và tích cực đến hoạt động SXKD của Công ty. Trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được của năm 2014, Công ty CP Viglacera Hạ Long xây dựng các chỉ tiêu chính kế hoạch SXKD năm 2015 như sau:

1. Các chỉ tiêu chính

Stt	Chỉ tiêu hợp nhất	Đvt	Thực hiện 2014	Kế hoạch 2015
1.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	1.441.087	1.558.000
2.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	107.027	126.100
3.	Lao động bình quân	Người	3.351	3.576
4.	Thu nhập bình quân	1.000đ/n/t	6.750	6.893
5.	Kim ngạch xuất khẩu	1.000 Usd	4.737	5.300
6.	Nộp ngân sách	Tr.đồng	79.283	98.678

2. Mục tiêu phấn đấu

Phấn đấu hoàn thành kế hoạch doanh thu, lợi nhuận theo từng tháng; cả năm 2015 đạt mức lợi nhuận theo kế hoạch Tổng Công ty giao.

Kiểm soát các chi phí SXKD theo kế hoạch; các yếu tố ảnh hưởng khó kiểm soát như thị trường và giá bán; giá nhiên liệu đầu vào (xăng/ dầu/ điện) do Chính phủ điều tiết, Công ty phải xây dựng phương án ứng phó kịp thời để thực hiện bằng được chỉ tiêu lợi nhuận.

Tiếp tục triển khai làm rõ dự án sản xuất 100% tại nhà máy gạch Hoàn Bồ với giải pháp công nghệ Châu Âu, tối đa hoá thiết bị sản xuất trong nước, phấn đấu xong thủ tục đầu tư năm 2015 và triển khai đầu tư vào năm 2016.

Tập trung triển khai các bước tiếp theo của dự án nhà máy gạch Clinker, để ra sản phẩm vào ngày 5/2015;

3. Các giải pháp thực hiện



3.1. Công tác bán hàng

+ Đánh giá kết quả hoạt động của Công ty TM Viglacera Hạ Long năm 2014, theo đó làm cơ sở củng cố mô hình tổ chức để thực hiện đạt theo kế hoạch đã cam kết.

+ Công tác xuất khẩu: Tập trung phát triển thị trường xuất khẩu, đảm bảo kim ngạch xuất khẩu đạt 5,3 triệu USD trong năm 2015. Chủ động mở rộng thị trường nâng cao doanh số xuất khẩu khi Công ty mở rộng quy mô sản xuất.

+ Tiếp tục phát triển thị trường, thương hiệu; Kết hợp với ban TM TCT thực hiện tốt các chương trình khuyến trương thương hiệu, truyền thông, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, quảng bá giới thiệu sản phẩm mới.

+ Xây dựng giá bán sản phẩm linh hoạt đảm bảo tiêu thụ được và không ảnh hưởng đến chỉ tiêu lợi nhuận của công ty đã đặt ra.

3.2. Công tác vận hành tài chính:

Thực hiện đầu tư trên cơ sở nguồn vốn trung dài hạn được tài trợ từ ngân hàng thương mại.

Vận hành công tác tài chính duy trì trạng thái cân đối tài chính giữa nợ ngắn hạn và dài hạn.

3.3. Công tác quản trị sản xuất.

Tiếp tục nghiên cứu và tìm giải pháp thực hiện để tiết giảm tiêu hao nhiên liệu

Rà soát chi phí sản xuất, trong đó tập trung kiểm soát các chi phí có giá trị lớn như s/c MMTB định kỳ, sửa chữa lớn theo kế hoạch đăng ký.

Thực hành tiết kiệm điện, nhiên liệu và giảm chi phí trong sản xuất, hạ giá thành sản phẩm. Phần đầu giảm tiêu hao nhiên nguyên liệu 1÷ 2% so với thực hiện năm 2014.

3.4. Công tác quản lý và điều hành:

Thực hiện điều hành sản xuất theo thị trường linh hoạt để sản xuất các mặt hàng đáp ứng yêu cầu thị trường,

Theo dõi chặt chẽ tình trạng công nợ bị chiếm dụng vốn, rà soát các tài sản chưa đưa vào sử dụng, tài sản không sử dụng để thanh lý thu hồi vốn phục vụ hoạt động SXKD.

Duy trì việc minh bạch hoá toàn bộ các mặt hoạt động SXKD trong toàn Công ty.

3.5. Công tác đầu tư

Công ty tập trung nguồn lực quyết tâm triển khai dự án nhà máy gạch Clinker đảm bảo đúng trình tự theo pháp luật, đạt chất lượng cũng như tiến độ của dự án. Đối với dự án chuyển đổi sản xuất 100% ngói tại nhà máy gạch Hoàn Bồ, Công ty tiếp tục làm việc với các đơn vị hữu quan nhằm đạt yêu cầu/mục tiêu của dự án và đúng trình tự pháp luật.

Để đạt được mục tiêu kế hoạch đặt ra, Công ty CP Viglacera Hạ Long cần tiếp tục hoàn thiện các hạng mục đầu tư dở dang của năm 2014 chuyển sang và đề xuất đầu tư một số hạng mục mới trong năm 2015. Công ty xin trình và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông cho phép đầu tư các hạng mục sau:



3.5.1 Đầu tư chiều sâu phục vụ sản xuất.

TT	Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	K. hoạch 2015 (Tr. đồng)
1	Nhà máy gạch Tiêu Giao			25.618
+	Đầu tư đổ bê tông sân thành phẩm gạch xây	m2	12.000	2.551
+	Đầu tư xây dựng hầm sấy sản phẩm trang trí	Hệ	01	3.896
+	Mua sắm bổ sung cụm máy gia công nguyên liệu	Hệ		19.171
2	Nhà máy gạch Tiêu Hoàn Bò			63.500
+	Đầu tư máy xung	Cái	1	350
+	Đầu tư máy Phay đa năng	Cái	1	350
+	Xây dựng nhà điều hành	M2		2.800
+	Đầu tư cải tạo lò trần phẳng	Hệ lò	1	60.000
3	Nhà máy gạch Cotto GĐ			37.052
+	Đầu tư bổ sung 01 ô tô tải (chuyển tiếp từ 2014)	Cái	1	2.142
+	Xe nâng Komatsu 3,5 tấn	cái	2	2.000
+	Máy cắt gạch tự động	cái	1	1.200
+	Hệ nghiền gia công nguyên liệu	Hệ	1	11.000
+	Hệ lò sinh khí hóa than số 4 (chuyển tiếp từ 2014)	Hệ lò	1	19.717
+	Lò nung ngói men 20m3 (PX NC PT SP)	Hệ lò	1	1.500
+	Máy xung điện (PX Cơ điện)	Cái	1	350
+	Máy nén khí 30 kw (PX Cơ điện)	Cái	1	400
+	Kè chắn cát giáp khu dân cư tại PX samốt (100m)	md	100	885

3.5.2 Các hạng mục đầu tư không hình thành tài sản

TT	Dự án/hạng mục	ĐVT	Số lượng	K. hoạch 2015 (Tr. đồng)
1	Đầu tư hạ tầng kỹ thuật - Khu dân cư CBCNV nhà máy gạch Cotto, tại phường Giếng Đáy, Tp Hạ Long, Quảng Ninh.	ha	1,69	25.618

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

❖ Kết quả hoạt động và công tác quản trị năm 2014.

1. Đánh giá kết quả hoạt động của Công ty CP Viglacera Hạ Long năm 2014

Năm 2014 ngành sản xuất VLXD nói chung còn gặp nhiều khó khăn, hoạt động SXKD của nhiều doanh nghiệp gạch ngói không đạt được các mục tiêu mong muốn. Tuy nhiên, CTCP Viglacera Hạ Long đã từng bước khắc phục khó khăn, phát huy sức mạnh nội lực, tận dụng thời cơ để bứt phá, khẳng định vị thế là đơn vị dẫn đầu thị trường gạch ngói đất sét nung, hoàn thành xuất sắc kế hoạch do ĐHĐCĐ 2014 giao cho.



HDQT báo cáo tóm tắt tới Quý cổ đông kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính đã đạt được năm 2014 :

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch ĐHCĐ giao năm 2014	Thực hiện 2015	
				Kết quả	% so với KH
1	Doanh thu	Tr.đ	1.250.209	1.441.087	115
	<i>Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu</i>	<i>USD</i>	<i>5.000.000</i>	<i>4.737.000</i>	<i>95</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	100.020	107.027	107
3	Thu nhập BQ/người/tháng	1000đ	6.292	6.750	107
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	83.270	79.283	95
5	Khấu hao cơ bản	Tr.đ	71.554	71.992	101

Có được thành tích nổi bật nêu trên là nhờ sự chỉ đạo, định hướng đúng đắn, kịp thời của các cấp lãnh đạo, sự giúp đỡ, hỗ trợ tích cực của các cơ quan ban ngành địa phương, công tác điều hành sâu sát, quyết liệt của HDQT và Ban Tổng Giám đốc, sự đoàn kết, đồng lòng nhất trí của tập thể CBCNV toàn Công ty.

2. Tổng quan hoạt động của HDQT năm 2014

2.1. Tổng kết các cuộc họp và Nghị quyết của HDQT

Ngay sau ĐHCĐ, Hội đồng quản trị đã họp phiên đầu tiên nhằm kiện toàn lại tổ chức, rà soát, phân công bổ sung nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên với mục tiêu là hoàn thành nhiệm vụ do ĐHCĐ 2014 đã giao.

Năm 2014, HDQT Công ty đã tổ chức 36 phiên họp (định kỳ và bất thường, có phụ lục chi tiết đính kèm), trong đó tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu do ĐHCĐ 2014 giao, cụ thể như sau:

a. Triển khai công tác đầu tư

Ngay sau khi được ĐHCĐ chấp thuận về kế hoạch đầu tư - XD CB để nâng cao năng lực sản xuất, tạo lợi thế cạnh tranh cho Công ty, HDQT đã tiến hành rà soát, xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện từng dự án cụ thể phù hợp với tình hình hoạt động, điều kiện sản xuất của các nhà máy thành viên trực thuộc Công ty. Các hạng mục đầu tư triển khai đều nằm trong kế hoạch đã được ĐHCĐ 2014 phê chuẩn, không có dự án phát sinh ngoài kế hoạch.

Kết quả thực hiện các Nghị quyết triển khai đầu tư trong năm 2014 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng.

Tên hạng mục công trình	Kết quả	Giá trị đầu tư Theo quyết định của HDQT phê duyệt (Đã có VAT)
1. Tại Nhà máy gạch Tiêu Giao		12.922
Trạm cân điện tử 80 tấn	Hoàn thành, đang tổ chức kiểm toán theo quy định	440
Thiết bị kiểm tra chất lượng nhiên liệu	Hoàn thành, đã kiểm toán xong	405
Máy xúc lật đã qua sử dụng (gầu 2,2 m ³)	Hoàn thành, đang tổ chức kiểm toán theo quy định	1.813



Tên hạng mục công trình	Kết quả	Giá trị đầu tư Theo quyết định của HĐQT phê duyệt (Đã có VAT)
Mở rộng bãi thành phẩm (dự án chuyển tiếp từ năm 2013)	Hoàn thành, đang tổ chức kiểm toán theo quy định	10.264
2. Tại Nhà máy Hoàn Bò		268
Máy nghiền than trục đứng công suất 5 tấn/h	Hoàn thành, đã kiểm toán xong	268
3. Đầu tư hạ tầng kỹ thuật		9.341
Dự án cải tạo nâng cấp tuyến đường Trới - Lê Lợi (đoạn nối từ đường Trới Vũ Oai đến Nm Hoàn Bò)	Đang thực hiện	6.341
Dự án đầu tư khai thác sét tại mỏ Xích Thổ	Đang thực hiện	3.000
4. Tại Nhà máy Cotto Giếng Đáy		3.583
Máy ủi Komatsu đã qua sử dụng	Hoàn thành, đã kiểm toán xong	1.846
Xây dựng kè đá + tường rào phía tây NM	Hoàn thành, đã kiểm toán xong	415
HT nồi nấu ăn ca sử dụng hơi nóng công nghiệp	Hoàn thành, đã kiểm toán xong	493
Lò nung con thoi số 3 (dự án chuyển tiếp từ năm 2013 sang)	Hoàn thành, đã kiểm toán xong	829
5. Các dự án chuyển tiếp sang năm 2015		21.786
Trạm khí hóa than số 4 tại NM Cotto	Đang triển khai thủ tục pháp lý	19.784
Đầu tư bổ sung 01 xe ô tô vận tải tại Cotto	Đang triển khai thủ tục pháp lý	2.002
TỔNG CỘNG:		47.900

+ Đối với dự án đầu tư trạm khí hóa than số 4 (thay thế cho trạm khí hóa than số 1 đã đến giới hạn tuổi thọ): Công ty đã được sự chấp thuận chủ trương của Tổng công ty Viglacera - CTCP và sẽ triển khai trong quý I và quý II/2015.

+ Đối với dự án đầu tư tại Công ty cổ phần Gạch Clinker Viglacera có tổng mức đầu tư 256,3 tỷ đồng đã được HĐQT Công ty thông qua chủ trương và cử nhân sự tham gia Ban QLDA để triển khai từ tháng 5/2014. Đến đầu năm 2015 các hạng mục chủ yếu của dự án đã xong, Ban QLDA đang tiếp tục triển khai các phần việc xây dựng, lắp đặt thiết bị phụ trợ đồng thời chuẩn bị cho công tác sản xuất thử vào quý II-2015.

+ Đối với dự án nghiên cứu để sản xuất 100% ngói lợp tại Nhà máy gạch Hoàn Bò: Vào quý III-2014 Công ty đã phát hành hồ sơ mời quan tâm theo đúng quy định của pháp luật. Kết quả đã lựa chọn được 04 nhà thầu quốc tế có đủ năng lực, kinh nghiệm để chuẩn bị cho các công việc tiếp theo khi dự án chính thức được triển khai. Trên cơ sở các thông tin sơ bộ do các nhà thầu quốc tế cung cấp, Công ty sẽ tích cực phối hợp với các đơn vị liên quan (Viện Nghiên cứu và Phát triển Viglacera, đơn vị tư vấn) để xây dựng các giải pháp phù hợp và lập báo cáo khả thi.



Về cơ bản dự án này cần có sự quan tâm, chuẩn bị kỹ lưỡng, dài hạn thì mới có đủ cơ sở triển khai do tổng mức đầu tư lớn.

b. Triển khai tăng vốn Điều lệ

Đến thời điểm ngày 31/12/2014 Công ty đã chính thức hoàn thành việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ với tổng số cổ phiếu phát hành thêm là 7 triệu cổ phiếu, số tiền thu về là 70 tỷ đồng. Tháng 2/2015 Công ty chính thức được UBCK Nhà nước ban hành văn bản chấp thuận về kết quả phát hành tăng vốn điều lệ từ 90 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng.

c. Thực hiện các quyết nghị khác của ĐHĐCĐ 2014:

+ Thành lập Quỹ KHCN: HĐQT giao cho Ban điều hành Công ty chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ triển khai các thủ tục pháp lý v/v thành lập Quỹ KHCN theo đúng các quy định của pháp luật. Trong quý III-2014 Công ty đã lập, phê duyệt xong các hồ sơ thành lập Quỹ KHCN và được sự chấp thuận của Sở KHCN tỉnh Quảng Ninh (văn bản số 1236/KHCN-QLKH ngày 28/10/2014). Đồng thời HĐQT thành lập Bộ máy quản lý Quỹ để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ có liên quan theo đúng quy định của pháp luật và thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

+ Thành lập Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long: Với mục đích chuyên môn hóa công tác kinh doanh và nâng cao chất lượng dịch vụ bán hàng – sau bán hàng, tháng 5/2014 Công ty đã hoàn thành các thủ tục pháp lý và tổ chức công bố thành lập Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long. Ngay sau khi thành lập Công ty TM Viglacera Hạ Long đã hoàn thiện các quy chế, cơ cấu tổ chức hoạt động để nâng cao chất lượng, dịch vụ và thực hiện tốt các chỉ tiêu doanh thu do Công ty Mẹ giao. Tuy mới đi vào hoạt động hơn 6 tháng nhưng Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long đã dần đi vào ổn định, hoạt động hiệu quả và có lãi, khẳng định định hướng đúng đắn của các cổ đông và đơn vị chủ quản Tổng công ty Viglacera - CTCP trong chiến lược phát triển dài hạn của Công ty Viglacera Hạ Long.

+ Việc chi trả thù lao, chi phí của HĐQT năm 2014 được thực hiện theo nghị quyết Đại hội ngày 7/4/2014 và căn cứ theo Quy chế số 230 (ngày 5/8/2009) v/v quản lý người đại diện phần vốn tại các doanh nghiệp trực thuộc Tổng công ty Viglacera CTCP. Kết quả thực hiện chi trả thù lao HĐQT năm 2014 với tổng số tiền dự kiến là 700 triệu đồng.

+ Trong 4/2014 Công ty đã hoàn thành việc sửa đổi giấy phép đăng ký kinh doanh bổ sung các ngành nghề liên quan đến lĩnh vực bất động sản.

2.2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị

+ HĐQT xây dựng cơ chế và duy trì thường xuyên chế độ báo cáo theo tuần, quý để kịp thời nắm bắt diễn biến và các kết quả SXKD để kịp thời có các quyết định điều chỉnh phù hợp tình hình thực tiễn, tiến tới hoàn thành các chỉ tiêu cả năm.

+ Tổ chức các cuộc họp sơ kết quý, 6 tháng và năm để kiểm điểm, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao đồng thời xây dựng kế hoạch, nhiệm vụ cho chu kỳ hoạt động kế tiếp.

+ Thực hiện cơ chế giám sát hoạt động đầu tư theo Quy chế số 230 của Tổng công ty Viglacera và chỉ thực hiện các dự án nằm trong kế hoạch do ĐHĐCĐ phê duyệt khi Công ty có đủ các điều kiện phù hợp (nguồn vốn, nhân lực, đủ thủ tục pháp lý, được sự chấp thuận của các cơ quan có thẩm quyền,...).



❖ Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2015

1. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2015

HĐQT Công ty xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 với các chỉ tiêu chính như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2014	Kế hoạch năm 2015	
				Giá trị	% so TH 2014
1	Doanh thu	Tr.đ	1.441.087	1.558.392	108,14%
	<i>Trong đó: Kim ngạch xuất khẩu</i>	<i>USD</i>	<i>4.737</i>	<i>5.300</i>	<i>111,89%</i>
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	107.027	126.100	117,82%
3	Thu nhập BQ/người/tháng	1000đ	6.750	6.893	102,12%
4	Nộp ngân sách	Tr.đ	79.283	98.678	124,46%

2. Các nhiệm vụ trọng tâm năm 2015 :

- Hoàn thành đầu tư giai đoạn I dự án Nhà máy gạch Clinker Viglacera, phần đầu trong quý II-2015 đi vào sản xuất ổn định.

- Nghiên cứu các giải pháp để thay thế nhiên liệu dầu FO, DO để giảm chi phí nhiên liệu, nâng cao hiệu quả các lò tuynel.

- Tập trung cho các dự án khai thác mỏ sét để dự trữ nguyên liệu phục vụ chiến lược phát triển bền vững.

- Tìm kiếm các giải pháp cải tiến về công nghệ, cơ giới hóa - tự động hóa để giảm lao động thủ công, nâng cao năng suất và thu nhập cho người lao động.

- Tiếp tục rà soát, củng cố để nâng cao hơn nữa chất lượng đội ngũ của Công ty TNHH MTV TM Viglacera Hạ Long để tăng lợi thế cạnh tranh, giữ vững vị trí dẫn đầu của thương hiệu Viglacera Hạ Long trên thị trường. Tìm kiếm cơ hội mở rộng thị phần xuất khẩu.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY:

1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty:

1.1. Nhân sự Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Hoàng Kim Bông	Chủ tịch HĐQT	
2	Ông Trần Hồng Quang	Thành viên HĐQT	
3	Ông Đinh Quang Huy	Thành viên HĐQT độc lập	
4	Ông Trần Đình Thế	Thành viên HĐQT độc lập	
5	Bà Nguyễn Thị Thanh Bình	Thành viên HĐQT	Bổ nhiệm ngày 28/1/2014
6	Ông Trần Xuân Hiệp	Thành viên HĐQT	



STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
7	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT độc lập	
8	Ông Nguyễn Bá Uân	Thành viên HĐQT	Miễn nhiệm ngày 28/1/2014

1.2. Nhân sự Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm
1	Ông Lưu Văn Lầu	Trưởng ban	
2	Bà Ngô Thị Reo	Thành viên	
3	Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên	
4	Ông Nguyễn Hữu Tuấn	Thành viên	
5	Bà Bùi Thị Thanh Nga	Thành viên	

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2014.

STT	Ngày tháng	Nội dung chính
1	22/01/2014	Đánh giá và thông qua kết quả SXKD năm 2012; Giao kế hoạch SXKD và định hướng đầu tư XDCB năm 2014
2	04/02/2014	Tháo dỡ, thu hồi, tận dụng lại vật tư của công trình sáng kiến chế tạo thiết bị gắp gạch tự động tại hệ máy CMK502 Nhà máy gạch Tiêu Giao
3	04/02/2014	Cho Công ty CP Viglacera Đông Triều vay 03 bộ khuôn ngói 22v/m ²
4	04/03/2014	Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký hợp đồng vay vốn tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng và các cá nhân
5	04/03/2014	Thông qua chủ trương đầu tư các hạng mục trong quý I-2014
6	04/03/2014	Thông qua kết quả SXKD 2 tháng đầu năm và giao kế hoạch tháng 3/2014
7	05/04/2014	Thông qua kết quả SXKD quý I, giao KH SXKD quý II-2014
8	05/04/2014	Thông qua chủ trương đầu tư mở rộng kho đất gạch xây tại Nhà máy gạch Hoàn Bò
9	09/04/2014	Bổ nhiệm ông Ngô Thanh Tùng là Phó TGD Công ty
10	22/04/2014	Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT
11	23/05/2014	Thống nhất thời hạn chốt danh sách cổ đông tổ chức ĐH bất thường năm 2014
12	11/06/2014	Thông qua kết quả SXKD 5 tháng đầu năm, giao KHSXKD tháng 6/2014
13	11/06/2014	Ủy quyền cho TGD ký hợp đồng vay vốn tín dụng 2014



14	09/07/2014	Thông qua Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình đầu tư Hệ silo pha than tại Nhà máy gạch Hoàn Bò
15	17/07/2014	Thông qua Báo cáo KTKT công trình đầu tư 02 máy phay CNC tại Tiêu Giao, Hệ thống thiết bị nấu ăn ca sử dụng hơi nóng công nghiệp tại Tiêu Giao và Hoàn Bò
16	31/07/2014	Thông qua phương án phát hành tăng vốn điều lệ từ 90 tỷ đồng lên 160 tỷ đồng
17	04/09/2014	Chi tạm ứng cổ tức đợt I năm 2014
18	07-11-2014	Đánh giá và thông qua kết quả hoạt động SXKD tháng 10, giao kế hoạch 2 tháng cuối năm
19	07-11-2014	Thanh toán tiền mua lại CP của các cổ đông tại Công ty CP gạch Clinker Viglacera
20	07-11-2014	Thành lập phòng Kỹ thuật công nghệ
21	14-11-2014	Không triển khai tăng vốn điều lệ từ 90 tỷ lên 160 theo phương án phát hành riêng lẻ

3. Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Thù lao và chi phí cho các thành viên HĐQT và BKS là:

+ Thù lao năm 2014:

- Chủ tịch HĐQT:	7.000.000	Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT kiêm TGD:	6.000.000	Đồng/ tháng.
- Thành viên HĐQT :	5.000.000	Đồng/ tháng.
- Trưởng BKS:	5.500.000	Đồng/ tháng.
- Thành viên BKS:	3.000.000	Đồng/ tháng.
- Thư ký Công ty:	2.000.000	Đồng/ tháng.

+ Các khoản lợi ích khác: Không có.

+ Chi phí cho các thành viên: Theo điều lệ Công ty và qui chế hoạt động của HĐQT và Ban kiểm soát.

3.2. Thù lao của Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng.

TT	Họ và tên	Lương + thưởng (tính BQ tháng)	Thù lao thành viên HĐQT năm 2014	Cổ tức năm 2014	Cổ phiếu thưởng
1	Trần Hồng Quang	78.406.917	64.800.000		
2	Nguyễn Hữu Gám	60.185.833			
3	Trần Xuân Hiệp	59.243.100	54.000.000		
4	Phạm Minh Tuấn	57.144.083			



V. BÁO CÁO TÀI CHÍNH:

Các báo cáo tài chính đã được Công ty thuê Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC kiểm toán theo quy định của Pháp luật về kế toán và đã được công bố thông tin trên hệ thống CIMS của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, hệ thống IDS của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và được đăng tải toàn bộ trên cổng thông tin điện tử của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long (Với đường Link: viglacerahalong.vn)

✦ **Ý kiến kiểm toán:** Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 đã:

- Phản ánh đầy đủ và hợp lý về tình hình tài sản, nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 31/12/2014 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.
- Phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các qui định pháp lý có liên quan. *↗*

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- HDQT;BGD
- BKS;
- Lưu VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Ủy viên HĐQT/ Tổng Giám đốc Công ty



TRẦN HÔNG QUANG